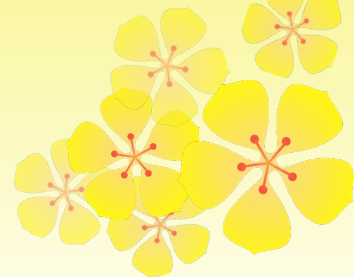
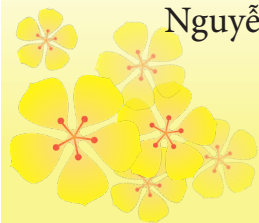


MỤC LỤC

SỐ XUÂN 2020



1. TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĂN HÓA NGHỆ THUẬT CẦN THƠ - ĐIỂM NHẤN NĂM 2019
Ban biên tập.....3
2. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VỚI VẤN ĐỀ KHAI THÁC GIÁ TRỊ CỦA CÁC DI TÍCH LỊCH SỬ - VĂN HÓA ĐỂ PHÁT TRIỂN DU LỊCH Ở TP. CẦN THƠ
Lê Văn Thành.....5
3. TRUYỆN VÀ GIAI THOẠI ĐỊA DANH CẦN THƠ
Trần Văn Nam.....9
4. NGÀY TẾT DÁN LIỀN, CHƠI TRANH
Phương Huy.....13
5. MỘT SỐ LINH VẬT CÁT TƯỜNG TRONG DÂN GIAN
Tạ Đức Tú.....16
6. XUÂN VỀ , TRÊN CHỢ NỔI CÁI RĂNG
Dương Trần.....18
7. NHỮNG GƯƠNG MẶT THÂN QUEN CỦA TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĂN HÓA NGHỆ THUẬT CẦN THƠ
Ban biên tập.....21
8. LỐI RẼ CỦA XUÂN PHÁP
Duy Khôi.....25
9. “PHẢN ẢNH HIỆN THỰC” LÀ NỀN TẢNG ĐẦU TIÊN KHI XÂY DỰNG TÁC PHẨM NGHỆ THUẬT SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH
Nguyễn Thanh Bình.....27



10. NGHỆ THUẬT GÒ KIM LOẠI Lê Thị Hồng Nga.....	28
11. THAM QUAN, KÝ HỌA TẠI LÒ HỦ TIỂU TRUYỀN THỐNG Ở CÁI RĂNG, CẦN THƠ Nguyễn Hồng Trang.....	31
12. SÂN KHẤU HÓA HOẠT ĐỘNG ĐOÀN Đoàn Trường Cao đẳng Văn hóa nghệ thuật Cần Thơ.....	33
13. TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĂN HÓA NGHỆ THUẬT CẦN THƠ ĐẠT 3 GIẢI THƯỜNG TẠI AVET 2019 Đội văn nghệ Trường Cao đẳng Văn hóa nghệ thuật Cần Thơ.....	34
14. NGƯỜI MẶC ÁO TRẮNG Trần Bảng.....	35
15. LỜI RU PHÍA BIỂN Kim Chiều.....	39
16. ƠN MẸ Thượng Đỉnh.....	40

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN

Trần Văn Nam

BAN BIÊN TẬP

Trần Văn Nam

Lê Kim Chiều

Trần Như Ý

Võ Ngọc Duy Linh

Bùi Thị Thanh Tâm

Giấy phép xuất bản số 196/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông thành phố Cần Thơ cấp ngày 25/12/2019

In tại Công ty CP In Tổng hợp Cần Thơ 300 quyển, khổ 19 x27 cm. Nộp lưu chiếu tháng 01 năm 2020.

TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĂN HÓA NGHỆ THUẬT CẦN THƠ - ĐIỂM NHẮN NĂM 2019

Ban Biên tập

Năm 2019, lãnh đạo Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ (CĐ VHNT Cần Thơ) chỉ đạo đảng viên, cán bộ viên chức giáo viên và người lao động (CBVCGV&NLĐ) tập trung đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Phong trào học tập và làm theo Bác đã đạt được những kết quả nhất định, sau đây là một số nét chính.

1. Tập thể đảng viên, CBVCGV&NLĐ có trên 50 bài viết và bài sưu tầm về tấm gương tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đăng trên website trường và trình bày, thảo luận trong các buổi họp Chi bộ định kỳ hàng tháng. Ban Biên tập website Trường thường xuyên cập nhật, đăng các thông tin với nội dung “người tốt việc tốt” cùng với việc phổ biến các tác phẩm của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã góp phần vào công tác tuyên truyền, giáo dục. Chi ủy, Ban Giám hiệu nhà trường quán triệt các đặc trưng phong cách làm việc của Hồ Chí Minh, như phong cách quần chúng, dân chủ, làm việc khoa học, thiết thực, cụ thể, nêu gương, giản dị, nói đi đôi với làm. Đặc biệt, 100% CBVCGV&NLĐ đăng ký “làm theo” đạo đức và phong cách làm việc của Bác, gắn với chức năng, nhiệm vụ được giao của tập thể Chi bộ, từng đảng viên, công đoàn viên. Nhân dịp kỷ niệm 129 năm Ngày sinh nhật Bác (19/5/1980 – 19/5/2019), Trường CĐ VHNT Cần Thơ đã tuyên truyền về cuộc đời hoạt động cách mạng vẻ vang, những cống hiến vĩ đại, thể hiện lòng biết ơn vô hạn của CBVCGV&NLĐ và học sinh, sinh viên (HSSV) với Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Song song với việc tổ chức triển khai học tập một cách nghiêm túc Nghị quyết

Đảng các cấp, Trường quan tâm nhắc nhở CBVCGV&NLĐ nhất là đảng viên thường xuyên đọc báo, tạp chí của các cơ quan Đảng, Nhà nước như Báo Cần Thơ, Thông tin Tuyên giáo Cần Thơ, Tạp chí Cộng Sản, Tạp chí Kiểm tra và gần mười loại tạp chí chuyên ngành văn hóa nghệ thuật. Tất cả báo, tạp chí đều đặt tại Văn phòng Đoàn thể - Phòng họp rất thuận lợi cho việc đọc để kịp thời nắm bắt thông tin kinh tế, chính trị, văn hóa nghệ thuật và đời sống xã hội.

2. Đặc biệt, Trường tập trung thực hiện nhiệm vụ trọng tâm, đó là công tác đào tạo. Năm 2019, đã mở thêm 03 mã ngành bậc cao đẳng là Diễn viên múa, Biểu diễn nhạc cụ phương Tây, Diễn viên sân khấu kịch hát (Diễn viên cải lương), nâng số ngành đào tạo bậc cao đẳng lên 7. Trong đó, ngành Cao đẳng Thiết kế đồ họa, một ngành học mới, đang phát triển ổn định và còn nhiều hứa hẹn.

Đi liền với khâu mở ngành mới, kết quả tuyển sinh năm học 2019-2020 đạt số lượng đáng khích lệ trong tương quan so sánh với các trường Trung cấp và Cao đẳng Văn hóa nghệ thuật trong cả nước. Song hành với công tác tuyển sinh, tập thể thầy cô giáo luôn tìm kiếm giải pháp nâng cao trình độ chuyên môn với 6 giáo viên học cao học, (đã có 4 giáo viên báo cáo luận văn thành công, đang chờ nhận bằng thạc sĩ); nhiều giáo viên tham dự các lớp Nghiệp vụ sư phạm, các lớp nâng cao năng lực kiểm định chất lượng, các lớp Trung cấp và Cao cấp Lý luận chính trị, lớp Anh văn hệ vừa làm vừa học...

3. Về việc tham gia các chương trình, cuộc thi, hội diễn văn nghệ do cấp bộ hoặc thành

phổ tổ chức, đáng ghi nhận là Hội diễn văn nghệ các cơ sở giáo dục nghề nghiệp toàn quốc năm 2019 tại Hà Tĩnh. Trường tham gia hội diễn khối chuyên nghệ thuật 4 tiết mục theo quy định, có 03 tiết mục đạt giải: 01 giải Nhất (trích đoạn cải lương “Miền nhớ”), 01 giải Nhì (đơn ca “Khúc hận Nam Quan”), 01 giải Ba (tốp ca “Hò Cần Thơ – Giọng hò phương Nam”). Thành tích này vừa cho thấy tài năng của HSSV được đào tạo vừa thể hiện năng lực quản lý, giáo dục của CBVCGV toàn Trường. Qua đây, nhà trường đã kịp thời khen thưởng các thành viên có đóng góp để khích lệ tinh thần cũng như thể hiện nguyên tắc làm việc: khen thưởng kịp thời, phân minh.

4. Ở một phương diện khác, để tạo sự gắn kết giữa các trường văn hóa nghệ thuật, Trường đã phối hợp với Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật thành phố Hồ Chí Minh tổ chức thành công Chương trình giao lưu giữa các trường văn hóa nghệ thuật toàn quốc (ngày 10 – 13/10/2019) tại thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Cần Thơ. Chương trình giao lưu tại Cần Thơ có ba nét chính: một là, Hội thảo về giải pháp phát triển của các trường đào tạo văn hóa nghệ thuật; hai là, ký kết văn bản hợp tác giữa 15 trường trên toàn quốc; ba là, giao lưu văn nghệ với nhiều tiết mục đặc sắc. Đợt giao lưu đã mở ra cơ hội quan hệ hợp tác cho Trường, điều kiện trao đổi kinh nghiệm quản lý và giảng dạy cho giáo viên hiện tại và những năm tiếp theo. Đặc biệt, khán giả Cần Thơ có được cơ hội thưởng lãm bức tranh biểu diễn văn nghệ “Ba miền yêu thương” đa phong cách.

5. Liên quan đến công tác quản lý, nhà trường luôn quan tâm thực hiện nghiêm túc nguyên tắc dân chủ cơ sở thông qua việc tổ chức Hội nghị Sơ kết học kỳ I năm học 2018 – 2019 của Trường (06/3/2019) và họp mặt đối thoại với CBVCGV&NLĐ đầu năm

học 2019 – 2020 (16/8/2019) để giải quyết dứt điểm các vấn đề vướng mắc, tạo được sự đồng thuận trong nội bộ, đoàn kết trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Ngoài ra, việc họp giao ban (tháng/lần), họp Chi bộ, họp Chi ủy (2 tuần/ lần) hội ý tuần, nhận thông tin phản ánh qua Hộp thư góp ý... đã góp phần tạo nên không khí làm việc lành mạnh tại đơn vị.

Không khí làm việc còn liên quan tới đời sống vật chất và tinh thần. Ban giám hiệu phối hợp với Công đoàn Trường chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho Công đoàn viên bằng những việc làm cụ thể như tặng tiền dịp Tết Nguyên đán, ngày Nhà giáo Việt Nam..., tổ chức các ngày lễ tết trong năm cho tất cả đối tượng... Tuy nhiên phải thừa nhận rằng, nhà trường cần làm nhiều hơn nữa mới có thể nâng cao thu nhập và nhất là nâng cao đời sống cho CBVCGV&NLĐ như mong đợi. Dù sao thì hiện tại, một bộ phận giáo viên đã tạo dựng được “sự nghiệp” thu nhập khá, gắn với chuyên môn, gắn với Trường bằng các mô hình hợp tác...

6. Việc đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đã tạo được sự chuyển biến tích cực về tư tưởng, nhận thức, hành động trong mỗi đảng viên, CBVCGV&NLĐ và HSSV, góp phần phát huy dân chủ, nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần tự giác, đổi mới lề lối làm việc... Tập thể chi bộ Trường luôn giữ vững quan điểm, lập trường chính trị, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng; luôn cảnh giác đối với hiện tượng “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; chủ động đấu tranh phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý, khắc phục kịp thời những khuyết điểm, thiếu sót.

“Học tập và làm theo tấm gương tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” luôn là kim chỉ nam cho tất cả chúng ta./.

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VỚI VẤN ĐỀ KHAI THÁC GIÁ TRỊ CỦA CÁC DI TÍCH LỊCH SỬ - VĂN HÓA ĐỂ PHÁT TRIỂN DU LỊCH Ở TP. CẦN THƠ

Lê Văn Thành



Khu Di tích lịch sử chiến thắng Ông Hào - Huyện Phong Điền
Nguồn: Internet

1. Khái quát hệ thống di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn Tp. Cần Thơ

Theo số liệu thống kê của Ban Quản lý di tích Tp. Cần Thơ, tính đến tháng 10/2018 Tp. Cần Thơ có 33 di tích lịch sử - văn hóa được xếp hạng. Trong đó có 13 di tích cấp quốc gia, 20 di tích cấp thành phố. Các di tích phân bố rộng khắp các quận, huyện trên địa bàn Tp. Cần Thơ. Đối với di tích cấp quốc gia, phần lớn tập trung tại các quận nội thành. Trong đó, quận Bình Thủy chiếm đến 53,8% (7 di tích), quận Ninh Kiều có 2 di tích, huyện Phong Điền 2 di tích, quận Cái Răng có 1 di tích và huyện Cờ Đỏ có 1 di tích. Đối với di tích cấp thành phố, quận Ô Môn chiếm tỷ lệ cao nhất với 5 di tích; các địa phương như quận Ninh Kiều, quận Cái Răng, quận Thốt Nốt, huyện Phong Điền, mỗi nơi đều có 3 di tích; các địa phương còn lại như quận Bình Thủy, huyện Thới Lai, huyện Vĩnh Thạnh có 1 di tích cấp thành

phố. Ngoài ra, Tp. Cần Thơ còn rất nhiều di tích chưa được xếp hạng. [nguồn: Ban Quản lý di tích Tp. Cần Thơ].

Theo Danh mục di tích lịch sử - văn hóa mà Ban Quản lý di tích Tp. Cần Thơ công bố thì hệ thống các di tích lịch sử - văn hóa đã được xếp hạng trên địa bàn Tp. Cần Thơ được phân loại thành nhiều nhóm như: Nhóm di tích kiến trúc nghệ thuật (5 di tích - cấp quốc gia); nhóm di tích lịch sử (27 di tích, trong đó 8 di tích cấp quốc gia; 19 di tích cấp thành phố) và nhóm di tích khảo cổ (1 di tích cấp thành phố). Đặc biệt, trong 33 di tích được xếp hạng thì có đến 17 (chiếm 51,5%) di tích gắn liền với phong trào cách mạng của người dân Cần Thơ trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ cứu nước.

Có thể nói, hệ thống các di tích lịch sử- văn hóa là một trong những tài nguyên nhân văn quan trọng góp phần tạo nên sự

đa dạng, phong phú về bản sắc văn hóa của cộng đồng nơi đây. Vì vậy, trong nhiều năm nay, chính quyền Tp. Cần Thơ đã dành nhiều nguồn lực để bảo tồn, tôn tạo các di tích để giữ gìn sự trường tồn của chúng trong tiến trình phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội chung của Tp. Cần Thơ.

2. Khái quát về chiến lược phát triển khoa học công nghệ của Tp. Cần Thơ

Thực tiễn phát triển kinh tế, xã hội của đất nước và thế giới hiện nay cho thấy khoa học công nghệ đóng vai trò đặc biệt quan trọng. Đó chính là nền tảng, cơ sở tạo đà thúc đẩy sự phát triển toàn diện mọi lĩnh vực của mỗi đất nước, địa phương.

Nhận rõ sức mạnh và sự hữu ích vượt trội của khoa học công nghệ, ngày 05 tháng 9 năm 2014, UBND thành phố Cần Thơ đã ra quyết định Số: 2428/QĐ-UBND Về việc phê duyệt “Chương trình khoa học và công nghệ thành phố Cần Thơ giai đoạn 2014-2020 và tầm nhìn đến năm 2030”. Chương trình này đã xác định mục tiêu chung trong việc phát triển khoa học công nghệ của Tp. Cần Thơ như sau: “Phát triển đồng bộ các lĩnh vực khoa học kỹ thuật, khoa học công nghệ, khoa học xã hội và nhân văn, khoa học tự nhiên; tập trung phát triển khoa học và công nghệ phục vụ tăng trưởng xanh trên nền kinh tế tri thức. Đến 2020, Cần Thơ trở thành trung tâm đầu mối khoa học và công nghệ vùng Đồng bằng sông Cửu Long trọng tâm trong các lĩnh vực công nghệ sinh học, công nghệ thông tin, công nghệ chế tạo, công nghệ chế biến,...” [khoản 1, điều 1, QĐ2428].

Ở phần mục tiêu cụ thể, chương trình xác định các chỉ tiêu đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 như giá trị sản phẩm công nghệ cao và ứng dụng công nghệ cao khoảng 45% GDP; Tốc độ đổi mới công nghệ, thiết bị 10-15%/năm giai đoạn 2011-2015 và trên 20%/năm giai đoạn 2016-2020; Giá trị giao dịch của thị trường khoa học và công nghệ tăng trung bình 15%/năm; Phần đầu tăng tổng đầu tư xã hội cho khoa học và công nghệ đạt 1,5% GDP vào năm 2015 và trên 2% GDP vào năm 2020; Phần đầu tăng tổng đầu tư xã hội cho khoa học và công nghệ đạt 1,5% GDP vào năm 2015 và trên 2% GDP vào năm 2020; Bảo đảm mức đầu tư từ ngân sách nhà nước cho khoa học và công nghệ không dưới 2% tổng chi ngân sách nhà nước hàng năm;... [khoản 1, điều 1, QĐ2428].



Để thực hiện kế hoạch phát triển khoa học công nghệ, chính quyền Tp. Cần Thơ xác định cần thực hiện 05 chương trình nhánh: 1- Nghiên cứu và triển khai ứng dụng công nghệ trọng điểm phục vụ phát triển kinh tế tri thức; 2- Nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất, đời sống xã hội, môi trường và an ninh quốc phòng; 3- Xây dựng và phát triển nguồn lực khoa học và công nghệ; 4- Đổi mới tổ chức hoạt động khoa học và công nghệ; 5- Xây dựng và phát triển thị trường khoa học và công nghệ. [khoản 3, điều 1, QĐ2428].

Từ sự khái quát trên cho thấy, chính quyền Tp. Cần Thơ đã xây dựng chiến

lược phát triển khoa học công nghệ toàn diện, phù hợp với tiềm lực và vị trí chính trị, kinh tế, văn hóa của địa phương so với toàn bộ khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Những thành tựu về khoa học, công nghệ do chương trình này sẽ có những đóng góp hữu ích cho sự phát triển toàn diện về kinh tế, văn hóa, xã hội, trong đó việc khai thác các giá trị văn hóa của di tích lịch sử - văn hóa ở Tp. Cần Thơ.

3. Tiềm năng và thực trạng áp dụng khoa học công nghệ và khai thác giá trị các di tích lịch sử - văn hóa vào phát triển du lịch ở Tp. Cần Thơ

Trong bối cảnh công nghiệp 4.0 như hiện nay, khi mà công nghệ ngày càng thâm nhập vào mọi ngõ ngách của đời sống xã hội, trong khi con người ngày càng bị lôi cuốn vào các hoạt động giải trí hiện đại, việc áp dụng các thành tựu của khoa học công nghệ vào khai thác giá trị nhân văn, lịch sử, nghệ thuật từ hệ thống các di tích lịch sử - văn hóa vào phát triển du lịch ở Cần Thơ là cần thiết. Có như vậy, việc giới thiệu các giá trị của hệ thống di tích lịch sử - văn hóa đến với công chúng mới trở nên sinh động, hấp dẫn và thu hút được du khách. Đó chính là phương cách hữu hiệu để mang lại “sức sống” mới trong hoạt động bảo tồn, phát huy hệ thống các di tích lịch sử - văn hóa hiện nay trên địa bàn Tp. Cần Thơ.

Thực tế việc áp dụng khoa học công nghệ vào khai thác giá trị di sản văn hóa để phát triển du lịch không phải quá mới ở Việt Nam. Ví dụ điển hình là tại cuộc trưng bày chuyên đề “Từ Dinh Norodom đến Dinh Độc Lập 1868 – 1966” ở Tp. Hồ Chí Minh. Đây là lần đầu tiên những thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến được sử dụng để thể hiện các chủ đề chính của cuộc trưng bày như sử dụng công nghệ 3D để tạo ra các



Các di tích lịch sử tại Cần Thơ: Nhà thờ họ Dương, Chùa Ông, Lăng tưởng niệm Thủ khoa Bùi Hữu Nghĩa, Chùa Hội Linh - Nguồn: T.B

không gian trưng bày 3 chiều; sử dụng công nghệ để xử lý âm thanh, ánh sáng nhằm tạo nên một không gian trưng bày vừa trang nghiêm, vừa sang trọng, sống động; sử dụng nghệ thuật sắp đặt, kỹ thuật xử lý hình ảnh để tái hiện một giai đoạn lịch sử nhiều thăng trầm của Sài Gòn xưa gắn với Dinh Độc Lập. Có lẽ đặc biệt nhất ở cuộc trưng bày này là đơn vị tổ chức sử dụng công nghệ media trình chiếu video clip và màn hình tương tác thông qua hệ thống cảm ứng vân tay để phục vụ quan khách. Tất cả những điều đó đã mang đến cho khách tham quan những cảm xúc, trải nghiệm chân thực, gần gũi, hấp dẫn.

Quay lại với trường hợp Tp. Cần Thơ, thực tế hiện nay, việc sử dụng thành tựu khoa học công nghệ vào bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa, cũng như để khai thác các giá trị của hệ thống di tích lịch sử - văn hóa vào phát triển du lịch còn rất hạn chế. Hầu như hiện vật tại các di tích lịch sử - văn hóa được trưng bày theo kiểu “rất truyền thống”. Quanh năm chúng nằm im, kín đáo trong các tủ trưng bày. Không gian trưng bày cũng thuần túy được thiết kế sao cho thuận “đặt, để” hiện vật hơn là tạo ra sự thích thú, hấp dẫn cho quan khách; ánh sáng phục vụ trong phòng trưng bày chỉ mang tính chất “chiếu sáng” hơn là tạo nên sự sinh động, giúp cho hiện vật được tỏa sáng các giá trị quý giá của mình. Tất cả những hạn chế đó đã góp phần tạo nên cảm giác nhàm chán, tẻ nhạt cho du khách khi đến tham quan tại các di tích.

Trong bối cảnh đó, việc chính quyền Tp. Cần Thơ nhấn mạnh đến việc “Tập trung nghiên cứu ứng dụng công nghệ ưu tiên (công nghệ sinh học, công nghệ thông tin, công nghệ chế tạo, công nghệ chế biến, công nghệ vật liệu mới) trong các lĩnh vực nuôi trồng nông nghiệp và thủy sản, y sinh, năng

lượng, giao thông vận tải, xây dựng, kinh tế biển và các lĩnh vực có liên quan phục vụ phát triển kinh tế - xã hội các địa phương” [khoản 2, điều 1, QĐ2428]; và thực hiện chương trình “Nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất, đời sống xã hội, môi trường và an ninh quốc phòng” đã mở ra những tiềm năng, cơ hội lớn cho các di tích lịch sử - văn hóa ở Tp. Cần Thơ áp dụng những thành tựu khoa học công nghệ để thu hút du khách đến với di sản, từ đó góp phần phát triển du lịch văn hóa ở địa phương này.

4. Tạm kết

Tóm lại, Tp. Cần Thơ là một trong những địa phương có hệ thống di tích lịch sử - văn hóa đa dạng, giàu bản sắc văn hóa. Những di sản này góp phần tạo nên bề dày tài nguyên văn của Tp. Cần Thơ, tạo nền tảng để thúc đẩy sự phát triển loại hình du lịch văn hóa. Tuy nhiên thực tế hiện nay, giá trị các di sản này chưa phát huy đúng với tiềm năng của mình, việc ứng dụng công nghệ vào phát huy giá trị của di tích rất hạn chế. Vì lẽ đó, du khách chưa thật sự bị thu hút, cảm thấy hấp dẫn khi đến tham quan những di tích này. Xong, điều này có thể cải thiện đáng kể nếu cơ quan quản lý nhà nước có những chủ trương phù hợp, đúng đắn để đưa những thành tựu khoa học công nghệ từ hiệu quả của “Chương trình khoa học và công nghệ thành phố Cần Thơ giai đoạn 2014-2020 và tầm nhìn đến năm 2030” mà chính quyền Thành phố đã ban hành và đang trong quá trình thực hiện./.



TRUYỆN VÀ GIAI THOẠI ĐỊA DANH CẦN THƠ

Trần Văn Nam

“Những địa danh quen thuộc của Cần Thơ như Cần Thơ, Cái Răng, Xà No... đã từng được giải thích theo hướng này hoặc hướng khác. Chẳng hạn, “Cần Thơ” có nguồn gốc ban đầu là “Cầm Thi” hoặc “Cần Thơm” hay “Kìn Tho”. Bài viết này không đặt mục tiêu tìm hiểu cách giải thích ấy đúng hay sai mà chủ yếu quan tâm đến nội dung của các câu chuyện kể. Cách giải thích nguồn gốc địa danh trong những truyện kể nói chung dĩ nhiên mang đậm tính chủ quan, cảm tính của người kể chuyện. Ý thức tôn vinh lịch sử và cảm hứng thể sự là ở đây. Như vậy, chúng tôi không làm công việc “giải mã” địa danh (nghĩa là không theo hướng “tử nguyên học”) mà là “giải mã” những yếu tố giải thích địa danh, tức câu chuyện kể”.



Chợ đêm Ninh Kiều - Ảnh: T.B

Truyện kể địa danh hiểu một cách đơn giản và nói ngắn gọn là truyện có yếu tố giải thích tên riêng của vùng đất, làng, ngọn núi, dòng sông, cánh đồng... Bên cạnh truyện kể, ở một cấp độ khác với truyện, có thể tạm gọi là giai thoại địa danh: là những giai thoại nhằm giải thích những tên riêng chỉ địa điểm. Truyện hoặc giai thoại địa danh thường có yếu tố giải thích địa danh ở cuối tác phẩm dưới hình thức đặt tên cho địa điểm hoặc sự vật. Theo quan niệm này, chúng tôi tìm hiểu một số truyện (giai thoại) địa danh của Cần Thơ.

Những địa danh quen thuộc của Cần Thơ như Cần Thơ, Cái Răng, Xà No... đã từng được giải thích theo hướng này hoặc hướng khác. Chẳng hạn, “Cần Thơ” có nguồn gốc ban đầu là “Cầm Thi” hoặc “Cần Thơm” hay “Kìn Tho”. Bài viết này không đặt mục tiêu

tìm hiểu cách giải thích ấy đúng hay sai mà chủ yếu quan tâm đến nội dung của các câu chuyện kể. Cách giải thích nguồn gốc địa danh trong những truyện kể nói chung dĩ nhiên mang đậm tính chủ quan, cảm tính của người kể chuyện. Ý thức tôn vinh lịch sử và cảm hứng thể sự là ở đây. Như vậy, chúng tôi không làm công việc “giải mã” địa danh (nghĩa là không theo hướng “tử nguyên học”) mà là “giải mã” những yếu tố giải thích địa danh, tức câu chuyện kể.

1. Ý thức lịch sử trong truyện và giai thoại địa danh Cần Thơ.

Tâm lý chung của nhân loại từ xưa đến nay là tâm lý muốn giải thích nguồn gốc tên gọi của các sự vật tự nhiên chung quanh và tên riêng chỉ địa điểm nơi mình sinh sống. Tâm lý này càng thể hiện rõ hơn đối với người Việt, những cư dân nông nghiệp sống gắn bó

với tự nhiên. Do vậy, truyện địa danh phổ biến trên mọi miền đất nước: Sự tích Hồ Gươm (Bắc Bộ), sự tích núi Ngũ Hành (Trung Bộ), sự tích cù lao Ông Hổ (Nam Bộ)... Tác giả dân gian Cần Thơ cũng không ngoại lệ. Bước đầu chúng tôi đã tập hợp được một số truyện kể và “lời giải thích” (chưa thể gọi là truyện) của người bình dân về nguồn gốc địa danh. Đó là những câu trả lời cho câu hỏi vì sao gọi là bến Ninh Kiều, rạch (chợ) Tham Tướng, Đầu Sấu, Cái Da, Mương Cui... Những truyện kể và “lời giải thích” này rõ ràng đã thể hiện sự quan tâm, tấm lòng của người bình dân đối với quê hương như tình cảm của họ đã từng gói gắm trong ca dao.

Tình yêu quê hương bao giờ cũng gắn với ý thức lịch sử, đặc biệt là ý thức tôn vinh lịch sử. Không phải bất cứ sự kiện lịch sử nào cũng được móc nối vào truyện địa danh mà thường là những sự kiện có ảnh hưởng nhất định đối với nhân dân một địa phương hoặc cả nước. Người ta gọi con rạch là rạch Tham Tướng để nhắc nhớ đến vị Tham tướng họ Mạc trung nghĩa.

Như trên đã đề cập, chung quanh tên gọi “Cần Thơ” hiện tồn tại một cách giải thích của các nhà ngữ học (gắn với từ nguyên “Kìn Thơ”) và một cách giải thích của dân gian cho rằng đây là nơi có nhiều rau cần rau thơm, gắn với câu ca:

“Rau cần rau thơm xanh mướt,
Mua mau kéo hết, chậm bước không còn”
“Rau cần lại với rau thơm,
Phải chăng đất ấy rau thơm có nhiều”

Chúng tôi muốn bàn đến một giai thoại quen thuộc khác về địa danh độc đáo này. Tương truyền trong thời kỳ lẩn tránh Tây Sơn, chúa Nguyễn Ánh đã từng đi thuyền trên các nhánh của dòng sông Hậu qua địa phận Cần Thơ... Một đêm yên ả ông được nghe tiếng ngâm thơ, tiếng đàn hát từ xa vọng lại rồi nảy ra ý nghĩ ban cho con sông một cái tên, đó là “Cầm Thi giang”. Dần dần dân chúng đọc trại “Cầm Thi” thành “Cần Thơ” (1). Giai thoại này nêu lên sự kiện “tầu

quốc” của Nguyễn Ánh trong lòng một biển cổ lịch sử trọng đại, đó là cuộc đối đầu giữa phong trào Tây Sơn với chúa Nguyễn. Điều quan trọng hơn, dường như tác giả dân gian đã dành cho người anh hùng trong thời kỳ thất thế một tình cảm đặc biệt. Bởi vì họ đã lưu giữ trong lòng một niềm tin, rằng tên gọi của vùng đất quê hương gắn với những thăng trầm của một nhân vật được nhân dân tin là có “chờ mạng để vương”.

Giai thoại về địa danh Bình Thủy cũng tràn đầy cảm hứng lịch sử. Tương truyền, năm Nhâm Tý 1852 Tuần phủ Huỳnh Mẫn Đạt trong một lần đi tuần thú bằng thuyền trên sông Hậu gặp sóng to gió lớn bất ngờ nổi lên. Ngay lúc đó viên quan hầu cận nhìn thấy một vàm rạch rồi khẽ bắm với quan Tuần phủ, cho quân chèo thuyền vào đó, qua được cơn thịnh nộ của thủy thần. Quan Tuần phủ cho neo thuyền lại, gọi dân làng đến gạn hỏi mới biết rằng, con rạch này từ trước tới giờ chưa từng có sóng to gió lớn, người dân trong vùng sống an cư lạc nghiệp, hoa màu tươi tốt quanh năm. Quan Tuần phủ tuyên bố: “Nay ta nhờ theo dòng nước đến đây mà được bình an vô sự. Vậy ta đặt tên cho chỗ này là Bình Thủy”. Tên làng Bình Thủy có từ đó và còn lưu giữ đến ngày nay. (Tóm tắt giai thoại dựa theo bản kể của Huỳnh Minh) (2).

Cùng với khát vọng về một cuộc sống an bình, thịnh vượng giai thoại trên còn tái tạo một nhân vật có thật - Huỳnh Mẫn Đạt. Tuy không được nhắc đến nhiều như Bùi Hữu Nghĩa, Phan Văn Trị... song, ông vẫn là người được ca ngợi. Chính điều này thể hiện ý thức tôn vinh lịch sử của nhân dân.

Trong ý thức lịch sử ấy, công cuộc khai hoang xứ Cần Thơ đã in lại dấu ấn trong một số truyện. Truyện Sự tích miếu Ông khá tiêu biểu vì có một nét riêng so với nhóm truyện về cạp ở Nam Bộ. Truyện về cạp ở vùng đất mới này thường có nội dung kể về mối liên hệ giữa người và cạp qua những hành động cụ thể: Cạp là đứa con nuôi hiếu thảo trong nhà (Nghĩa hổ, Sự tích cù lao Ông Hổ), cạp nhờ người giúp đỡ khi ốm đau, sinh nở (Bà mụ

cọp), cọp được cử làm hương cả trong làng (Ông cả cọp), cọp đấu võ và giết người (Sự tích rạch Mồ Thị Cư), người giết cọp (Giết cọp ở Giồng Găng, Giết hổ cứu bạn). Riêng trong truyện Sự tích miếu Ông (3) con người đã đấu không lại cọp (cọp rằn bắt người làng chòi ăn thịt) nhưng sau đó tai họa qua đi vì hai cọp đấu nhau cho đến chết (cọp rằn và cọp trắng vật nhau từ đêm trước đến ngày hôm sau cho đến kiệt sức. Người “vô tình” chứng kiến cảnh hổ đấu bị kẹt trên chòi cao). Dân làng lập miếu thờ vì tin rằng đây là hai tướng nhà trời bị đày xuống thế gian. Miếu Ông hiện nay vẫn còn và có thêm chợ Miếu Ông. Việc thờ hai “ông hổ” có thể là bóng dáng xa xôi của tín ngưỡng sùng bái loài vật thời cổ. Nhưng người ta không đơn thuần thờ hai con hổ mà là thờ hai “ông hổ”, dường như đó là thờ cái khí phách kiên cường, thờ tinh thần chiến đấu dũng mãnh (thờ vì ngưỡng mộ). Dĩ nhiên nội dung truyện kể còn phản ánh hiện thực gian khó của thời kỳ đầu khai hoang. Với truyện này, cảm hứng lịch sử đã chuyển dần sang cảm hứng thế sự.

2. Cảm hứng thế sự trong truyện và giai thoại địa danh Cần Thơ

Trong những truyện địa danh sưu tầm được ở Cần Thơ, truyện Cá sấu xem hát bội là một truyện hay. Trong chừng mực nào đó

cũng có thể đặt tên cho truyện này là Sự tích địa danh Đầu sấu, Cái Da, Cái Răng... Cuộc đấu tranh chinh phục tự nhiên lồng vào đời sống sinh hoạt của người Cần Thơ thời mở cõi, đồng thời nó cũng phản ánh bi kịch trong tình yêu và hôn nhân. Đây là thứ bi kịch rất riêng khác hẳn với bi kịch hôn nhân trong Sự tích Đá vọng phu... mà chúng ta từng biết. Truyện kể rằng, ngày xưa ở vàm sông Cần Thơ có một con sấu to bằng chiếc xuồng ba lá dài năm sáu thước, hung dữ mà lại thích xem hát bội... Năm nọ, con sấu đã tấn công đoàn xuồng ghe đám cưới làm cô dâu mất tích. Chú rể trả hận bằng cách tổ chức hát bội dụ sấu vào sâu trong rạch, nhờ trai làng đắp đập ngoài vàm nhốt nó lại rồi giết chết. Con sấu hung dữ bị xả thịt, “chỗ cái đầu trôi đến là rạch Đầu Sấu, chỗ bộ da trôi đến là rạch Cái Da, chỗ bộ răng trôi đến nay là chợ Cái Răng”. Sau đó chàng trai ra đi biệt xứ (4). Chúng ta đã từng nghe kể khá nhiều truyện về sấu ở Nam Bộ nói chung ở Đồng bằng sông Cửu Long nói riêng như Bị sấu đớp mà thoát được, Sấu năm chèo... Nhóm truyện này cùng với truyện về những con cọp kỳ lạ, về cặp cá võ cờ khổng lồ, những con rắn hung dữ... giúp người đọc ngày hôm nay hình dung ra một vùng đất giàu có sản vật nhưng hoang sơ “dưới sông sấu lội trên rừng cọp um”. Thế mới thấy được một phần công lao của tiền nhân

vào buổi đầu khai phá. Nói đất phương Nam là đất “làm chơi ăn thiệt” thì chỉ nhìn ở góc độ thiên nhiên nơi đây ưu đãi con người. Góc độ thứ hai quan trọng hơn là thiên nhiên cũng tạo ra vô vàn thử thách đối với lưu dân. Câu chuyện Sự tích địa danh Đầu Sấu, Cái Da, Cái Răng vừa nêu trên phản ánh khía cạnh thứ hai. Con người buộc phải đối mặt với thú dữ là một thực tế. Hơn thế con người phải ứng xử với chúng theo nhiều cách trong nhiều hoàn cảnh và thái



Cầu Cái Răng - Ảnh: T.B

độ khác nhau. Nếu như trong Sáu năm chèo sáu từng là con vật nuôi, trong Bị sáu đớp mà thoát được sáu là sát thủ nguy hiểm thì trong truyện trên nó vừa là hung thủ giết người, là kẻ gieo tai họa cho cộng đồng, đặc biệt là nó đã phá tan mầm hạnh phúc vừa chớm nở. Sáu “mê hát bội” nhưng sáu lại giết người. Đường như hình tượng sáu ở đây là sự khái quát hoá của một sức mạnh không còn đơn thuần là của tự nhiên. Liệu có nên đặt câu hỏi “vì sao chàng trai ra đi biệt xứ” ở cuối tác phẩm hay không? Một kết cục đầy tâm sự, nhấn mạnh cảm hứng thế sự của tác giả dân gian. Do vậy đây không đơn thuần là câu chuyện về con sáu kỳ lạ mà còn là chuyện về bi kịch hôn nhân của chàng trai thời mở đất. Mở rộng ra, những Đầu Sáu, Cái Da, Cái Răng của Cần Thơ giàu đẹp hôm nay đã từng chất chứa bao nỗi niềm của những chàng trai thuở ấy.

Về mặt thể loại, truyện địa danh có thể là thần thoại, truyền thuyết hoặc cổ tích. Ở Cần Thơ chúng tôi chưa tìm thấy thần thoại giải thích địa danh. Điều này phù hợp với lý luận về tiến trình hình thành và phát triển văn học dân gian, khi mà điều kiện nảy sinh thần thoại – loại hình nghệ thuật “một ra đi không trở lại” – đã qua đi từ lâu. Hai giai thoại gắn với hai nhân vật lịch sử Nguyễn Ánh và Huỳnh Mẫn Đạt đều có tính xác thực cao vì nó tái tạo hai nhân vật có thực, sự kiện trong giai thoại gắn chặt với sự thực lịch sử và không có yếu tố kỳ ảo. Hai truyện còn lại mang phong vị của truyện cổ tích sinh hoạt. Truyện có yếu tố khác thường (sáu mê hát bội, con người với phương tiện thô sơ đập được đập ngăn sông) và yếu tố thần kỳ rất mờ nhạt. Chi tiết “hai ông hổ báo mộng cho dân làng biết mình là tướng nhà trời bị đày” không có vai trò quan trọng đối với cốt truyện mà chỉ nhằm nhấn mạnh một khía cạnh tư tưởng: cái ác cuối cùng đã bị đẩy lùi, thái độ phục thiện là đáng trân trọng. Như vậy, hơi thở cuộc sống hiện thực khá đậm đặc có thể xem là một đặc điểm của các truyện và giai thoại vừa khảo sát.

Hiện tại số lượng truyện và giai thoại địa danh sưu tầm tại Cần Thơ chưa nhiều để có

thể rút ra những kết luận về đặc điểm nội dung và thi pháp của nhóm truyện này. Bước đầu chúng ta có thể cảm nhận được ý thức lịch sử và cảm hứng thế sự trong các tác phẩm hiện có.

3. Có thể hình dung ra một bước phát triển từ “lời giải thích” đến truyện dân gian về nguồn gốc địa danh.

Có những địa danh chỉ tìm được một cách giải thích. Chẳng hạn, tên gọi Mương Củi (thuộc xã Nhơn Ái, huyện Phong Điền) được giải thích như sau: con mương tự nhiên do ngày xưa voi đi quật chết cây thành ra có nhiều củi. Có những địa danh có hai cách giải thích thậm chí là ba như Cần Thơ. Địa danh Xà No có hai cách giải thích như sau: Cách thứ nhất cho rằng Xà No là con rắn no. Tương truyền, người xưa đã nhìn thấy con măng xà vì nuốt con nai nên mắc nghẹn nghĩa là quá “no”. Dưới cái nhìn của các nhà ngôn ngữ học thì cách giải thích này không ổn, vì yếu tố “xà” (từ Hán Việt) kết hợp với yếu tố “no” (thuần Việt). Tuy nhiên vì nó đã từng tồn tại nên chúng tôi ghi nhận, và việc đúng sai sẽ bàn sau. Chúng ta không loại trừ trường hợp còn những điều người xưa “chưa kể” nên người đời sau “chưa hiểu”. Cách giải thích thứ hai cho rằng Xà No, phiên âm từ tiếng Khmer, nghĩa là “điên điên”, ý nói vùng Xà No ngày xưa rất nhiều cây điên điên (bông điên điên chế biến được nhiều món và ăn rất ngon). Cách giải thích thứ hai này có vẻ như “bác học” hơn. Điều có thể nói ở đây là, cách giải thích địa danh Mương Củi và Xà No nêu trên đã có những chi tiết mang “tính tự sự” nhưng chúng không chuyển hóa thành truyện được. Tiến thêm một bước, Sự tích địa danh Đầu Sáu, Cái Da, Cái Răng là truyện cổ tích sinh hoạt hân hoan, với các chi tiết khác thường (một đặc trưng của truyện cổ tích nói chung). Trên cái nền hiện thực tác giả dân gian đã hư cấu để câu chuyện trở nên lung linh. Đi qua thế giới nghệ thuật lung linh ấy ta bắt gặp một cái nhìn xác thực mà thấm đẫm tình người./.

NGÀY TẾT DÁN LIỄN, CHƠI TRANH

Phương Huy



Gian hàng tặng chữ thư pháp nhân dịp xuân về- Nguồn: T.B

Sau một năm bận bịu với công việc làm ăn với ruộng vườn, bà con ở Đồng bằng sông Cửu Long luôn xem ba ngày Tết là mốc thời gian để làm mới nhà cửa, là những giây phút thoải mái ngắm ngời về bản thân, gia đình và chuẩn bị mọi thứ chờ đón con cháu ở xa về vui Tết. Ngày Tết đối với bà con thiêng liêng và gần gũi lắm. Tuy không nói ra nhưng họ nhớ đến Tết trong suốt những mùa vụ trong năm. Từ đầu năm bà con đã phân bố thời vụ: sau Tết này sẽ trồng thứ gì, sa mưa sẽ làm gì, rồi mùa nước nổi phải chuẩn bị thế nào, sạ vụ Đông Xuân làm sao cho kịp Tết năm sau. Dù giàu hay nghèo ai cũng muốn dành trước Tết một khoảng thời gian để làm mới nhà cửa cho coi được.

Năm nào cũng vậy khi mùa lũ rút, bà con lo sửa sang o bế lại rào giậu và san cho bằng phẳng khoảng sân trước nhà. Những cây kiểng để trong sân còi cọc lưu niên giờ cũng được chủ nhà vô đất, tưới nước bón thêm phân để giúp chúng hồi sinh. Ông bà chủ thường đi rào trong vườn xem có bông dừa, trái mít nào neo được không hầu dặn con cháu chừa Tết. Nhà cửa có thể để nhiều năm không sơn phết nhưng có ba chỗ trong

nhà năm nào cũng phải làm mới tính từ ngoài sân vào là: bàn thông thiên, bàn thờ thần tài thổ địa và bàn thờ gia tiên.

1. BÀN THÔNG THIÊN (Bàn Thiên):

Tùy theo mức độ tài chánh và ý thích của chủ nhà mà bàn Thông thiên được thiết kế giản đơn hay cầu kỳ. Nó có thể chỉ là một cây cột gỗ chừng 1,5 m được đóng giữa sân, trên đặt một miếng ván vuông hoặc chữ nhật, có một lư hương nhỏ hoặc cái lon sữa bò đổ đầy cát để cắm nhang cũng được. Những nhà khá hơn thì bàn Thông thiên được xây bằng gạch, bên trên gác một miếng đan có viên gạch men xung quanh để đặt lư hương, đồ cúng khi cần. Đa số bà con ở phố chợ nhà cửa khang trang nhưng do không có khoảng sân nên bàn Thông thiên được đặt sát tường bên trái hoặc bên phải cửa ra vào... Nhưng dù như thế nào thì trên bài vị hoặc trên thân cây cột để bàn thiên đều có tám liễn bằng giấy đỏ ghi 4 chữ Nho: Thiên quan tứ phúc [天官賜福], có nghĩa là mong các vị quan trên trời sẽ ban phát phúc lành xuống cho gia đình.

Những bàn Thông thiên tầm cỡ hơn có khi còn có cặp đối như:

吉慶有余 Cát khánh hữu dư (Niềm vui mừng có dư)

受天百祿 Thọ thiên bách lộc (Nhận được trăm lộc trời ban).

Vuông sân ngày cận Tết sau khi quét dọn sạch sẽ, bàn Thiên lau chùi xong dán cặp liễn mới đỏ au chữ nhũ vàng trông hực hở hẳn lên.

2. KHÁM THỜ THẦN TÀI & THỔ ĐỊA:

Trước kia 2 vị Thần tài và Thổ địa được thờ riêng, nhưng gần đây thường được ghép thờ chung trong một khám thờ. Khám thờ Thần Tài & Thổ Địa gọn nhỏ và luôn được hạ thổ ở một nơi gần cửa ra vào và thường day mặt ra cửa cái. Trong Khám thờ (còn gọi là ý thờ hoặc ngai thờ) tượng Thần Tài và Thổ Địa được xếp ngang nhau phía sau một lư hương. Sau lưng tượng có hai 2 câu đối hai bên như sau:

五方五土龍神 Ngũ phương ngũ thổ long thần (Long thần ở 5 hướng 5 vùng)

前後地主財神 Tiên hậu địa chủ tài thần (Tài thần đất chủ trước và sau)

Ngoài ra phía ngoài 2 bài vị còn có 2 câu đối ngắn:

金枝初發葉 Kim chi sơ phát diệp (Cành vàng vừa ra lá.)

銀樹正開花 Ngân thụ chánh khai hoa (Cây bạc đúng lúc khai hoa).

Ở thôn quê thường những nhà có diền sản, người chủ thường cất một cái miếu thổ địa chỗ ranh đất gần đường đi và mỗi năm gần Tết chủ đất cũng sửa sang lại ngôi miếu, thay liễn mới để cúng kiến. Những cặp đối ở những ngôi miếu Thổ địa kiểu này thường có ý nghĩa rộng hơn, mang tính phổ quát như:

土旺人從旺 Thổ vượng nhân tùng vượng (Đất vượng người vượng theo)

神安宅自安 Thần an trạch tự an (Thánh thần yên thì trong nhà yên ổn)

Hoặc như:

土能生白玉 Thổ năng sanh bạch ngọc

(Nhờ đất có thể làm ra bạch ngọc)

地可出黃金 Địa khả xuất hoàng kim (Từ đất ta có thể làm ra vàng ròng)

3. BÀN THỜ GIA TIÊN: Ở gian nhà chánh kế sau phòng khách là nơi bài trí bàn thờ gia tiên. Trong những ngày trước Tết bàn thờ gia tiên được chủ nhà chăm chút cẩn trọng nhất. Bộ tam sự gồm lư hương và cặp chân đèn dù bằng đồng hay bằng gỗ cũng được đánh bóng sáng choang. Hoàn phi và các cặp liễn đối cũng được thay mới hoặc lau chùi từng li, từng chút.

Hoàn phi: Tấm hoàn phi luôn được treo ngang trang trọng dưới thượng lương nhà, có thể là để giới thiệu họ tộc ví dụ như:

陳府堂 Trần phủ đường (nhà thờ họ Trần),

黎府堂 Lê phủ đường (nhà thờ họ Lê);

Hoặc để nêu tôn chỉ gia phong như:

德流芳 Đức lưu phương (đức còn lưu mãi tiếng thơm) hay:

根深葉茂 Căn thâm diệp mậu (rễ sâu lá tốt)...

Liễn đối:

Trên bàn thờ gia tiên phía sau bình hương thường có 4 chữ đại tự: Cửu huyền thất tổ 九玄七祖 viết theo chiều đứng. Những cặp đối ở hai bên bàn thờ cũng nhằm mục đích răn dạy con cháu phải biết hiếu thảo với tổ tiên, ông bà như:

a. 敬七祖千年不盡 Kính thất tổ thiên niên bất tận (Kính thất tổ ngàn năm chưa dứt)

重九玄外相同 Trọng cửu huyền nội ngoại tương đồng (Trọng cửu huyền nội ngoại như nhau).

b. 本根色彩於花葉 Bản căn sắc thái ư hoa diệp (Gốc rễ sắc thái [thể hiện] ở hoa lá).

祖考精神在子孫 Tổ khảo tinh

thần tại tử tôn (Tinh thần tiên tổ còn [lưu dấu] ở cháu con). Hoặch như:

c. 鞠育恩深東海大 Cúc dục ân thâm Đông Hải đại (Ơn dưỡng dục sâu tựa Biển Đông).

生成義重泰山高 Sinh thành nghĩa trọng Thái Sơn cao (Nghĩa sanh thành cao như núi Thái Sơn).

Nói chung những câu đối trong gian từ đường đều là những điều nhắc cơ bản về đạo đức nhân nghĩa hoặch đề cao truyền thống gia đình.

Tranh Tết:

Ngày nay do liễn đối ít người hiểu được nên nhiều bà con lại thích mua tranh

Tết về treo trong phòng khách để có không khí vui vẻ đầu năm. Tranh Tết cũng có nhiều loại in sẵn để bán tùy theo thị hiếu người chơi. Thú chơi tranh dân gian là một nét văn hóa rất dễ thương của bà con ta từ xưa đến giờ. Ngoài vẻ đẹp sắc màu người ta đặc biệt coi trọng ý nghĩa ước lệ từ bức tranh đó như:

--Tranh cá: Do tiếng Quan Thoại phát âm chữ [魚] “ngư” là cá giống như chữ [餘] “dư” là dư thừa, nên người Hoa thích treo tranh cá trong nhà để “hữu dư” (có dư) cho may mắn. Từ bức tranh “hữu ngư” người ta suy diễn đến bức tranh 9 con cá “cửu dư đồ”. Vì chữ [九] “cửu” là số 9 lại đồng âm với chữ [久] “cửu” là lâu dài nên người ta treo bức tranh 9 con cá mà cứ liên tưởng đến nghĩa “dư lâu” “dư hoài” mà hy vọng.

Ngoài ra bà con còn thích treo những bức tranh có ý nghĩa tốt đẹp khác như bức vẽ những chú cá lội nhớn nhớn có hàng chữ [如魚得水] Như ngư đắc thủy (như cá gặp nước) để mong gia đình gặp thuận lợi, như ý. Nhà nào có con đang học hành, thi cử thì chọn những bức [如化龍魚] Như hóa long ngư (như cá hóa rồng) để mong con thi đậu, thành đạt vượt bậc trên đường công danh.

--Tranh ngựa: Ngoài những bức tranh cá bà con cũng chuộng những bức tranh vẽ hình những con ngựa như: Bức tranh vẽ cặp ngựa chạy sóng đôi có ghi bốn chữ: [馬到成功] Mã đáo thành công (ngựa về đích thành công) để việc làm ăn thuận lợi vững vàng.

Bức tranh [八駿全圖] Bát tuấn toàn đồ vẽ tám con tuấn mã chạy về một hướng chỉ sự đoàn kết cao độ, một lòng một dạ hướng đến thành công.

--Tranh dê: Do từ Hán Việt là Dương [羊] (con dê), đồng âm với Dương [陽] là Thái dương, là dương khí sanh ra từ trời đất. Thái là lớn, là thông suốt, tốt đẹp. Do 2 chữ Dương đồng âm, nên ta thường mua những bức tranh vẽ hình 3 con dê thay thế cho khí dương của trời đất mà ngầm ý chúc nhau bằng câu “Tam dương khai thái” [三陽開泰] tức là đã qua cơn bĩ cực (khó khăn, bế tắc) tới lúc hanh thông.

--Tranh rồng ngựa: [龍馬圖] (Long mã đồ)

Là tranh vẽ kết hợp rồng và ngựa. Rồng là con vật trong huyền thoại phương Đông có tính năng uyển chuyển và linh hoạt, còn ngựa là một con vật gần gũi trong sinh hoạt và lao động sản xuất. Hình ảnh hai con vật này được kết hợp để tượng trưng cho tính cách năng động, mạnh mẽ và lao động không ngừng để nhắc nhở những người cộng sự. Loại tranh này vừa có thể treo ở tư gia vừa thích hợp treo công ty, nhà máy để thay thế câu “long mã tinh thần” [龍馬精神] như một lời động viên chung...

Tập tục dán liễn, treo tranh nhân dịp tết nguyên đán của bà con ta đã có từ rất lâu đời. Đây là một sự kết hợp giữa giá trị truyền thống “nhân nghĩa trị gia” từ những câu liễn đối của tổ tiên và những ước mơ thiết thực của bà con như “có dư” “thành công” “đổi đời” trong tranh Tết của thời hiện tại. Mong rằng những mỹ tục gần gũi dễ thương này sẽ còn song hành cùng cái Tết cổ truyền của dân tộc trong một thời gian xa nữa, rất xa./.

MỘT SỐ LINH VẬT CÁT TƯỜNG TRONG DÂN GIAN

Tạ Đức Tú

Trong sự nghiệp đời người, ai cũng mong muốn bản thân và gia đình được mọi sự tốt lành, phát đạt và thịnh vượng. Cho nên từ xưa, những điều mong ước ấy đã được người ta gửi gắm qua những linh vật mà họ cho rằng sẽ đem đến điều tốt lành như họ từng mong ước. Tục trưng các linh vật cát tường trong dân gian, chủ yếu bắt đầu vào dịp tết, ngoài nghĩa biểu trưng mà từng linh vật mang đến thì nó còn có tác dụng át khí trừ tà (thuật phong thủy). Việc trưng linh vật trong nhà ở hay cơ quan đã, đang và sẽ trở thành thị hiếu thẩm mỹ của nhiều người. Để góp phần định hình ý nghĩa biểu trưng cho từng linh vật nhằm giúp chúng ta có sự lựa chọn chính xác linh vật cát tường ứng ý, phù hợp nguyện vọng, sở thích của từng người, dưới đây chúng tôi lần lượt giới thiệu tên và ý nghĩa một số linh vật tiêu biểu đang được trưng trong không gian nhà ở và cơ quan của người Việt Nam.

Tỳ hưu: Là con thú trong truyền thuyết. Về hình dáng, tỳ hưu thuộc hàng mãnh thú như sư tử, có một sừng, lông bờm dài, đuôi tua. Linh thú này có tác dụng trấn khí độc, trừ tà và thu hút tài lộc bốn phương.

Long (rồng): Là loài thú huyền thoại của phương Đông, đứng đầu tứ linh (long, lân, quy, phụng). Rồng dương tính, biểu thị sức mạnh vương tộc, biểu trưng cho nam giới, dùng để hóa giải sát khí, phát huy quyền lực nên rất phù hợp cho người có địa vị trong xã hội.

Kỳ lân (thường gọi tắt là Lân): đây là con thú linh trong truyền thuyết thường phù trợ cho những người lương thiện, hiếu thuận, nhân từ. Nó giúp hóa giải sát khí, ngăn điều dữ, đồng thời cũng giúp gia tăng tài lộc, địa vị.

Quy (rùa): Là con thú linh mang bát quái trên mình để hấp thu linh khí trời đất nên sống rất thọ. Rùa là con vật tượng trưng cho

sự trường thọ và vĩnh cửu nên trong kiến trúc nghệ thuật để lưu truyền - bia đá - rùa được đội bia. Đồng thời cũng thấy rùa đội hạc trong gian thờ của đình, chùa. Vì rùa là loài bò sát có thể vững chãi, rất phù hợp ở dưới để giúp đối tượng trên nó được cân bằng trong tạo hình.

Phụng (phượng hoàng): Là loài chim trong truyền thuyết thuộc âm nên tượng trưng cho đức hạnh và vẻ đẹp của người phụ nữ. Hình ảnh phượng gắn với rồng ngoài biểu trưng cho hoàng thất (vua là long, hoàng hậu là phụng) thì nó còn biểu trưng cho hòa hợp âm dương (hai khí dẫn đến sự sinh sôi của vạn vật). Nên long, phụng đặc biệt tốt để chúc phúc cho sự hòa duyên, hạnh phúc và con cháu đầy nhà vào dịp đám cưới.

Thiềm thừ: Là hình dáng con cóc ngậm đồng tiền vàng. Cóc là biểu trưng cho thần tài. Cho nên thiềm thừ thường được người ta đặt dưới đất, ngay bên trang thờ thần tài - thổ địa với ý nghĩa thâm gom tài lộc, ổn định ngân quỹ và phát tác thịnh vượng cho gia chủ.

Cá chép: Là biểu tượng của sự kiên trì, bền chí theo thuyết cá chép hoá rồng, nên cá chép là biểu tượng của sự thăng tiến, hanh thông về đường công danh cũng như sự may mắn trong thương trường. Ngoài ra, cá chép còn có tác dụng tăng cường vượng khí, át khí độc và gọi tài vẫy lộc.

Sư tử: Là loài mãnh thú tượng trưng cho sức mạnh để hóa giải sát khí, ngăn ngừa tai ương. Vì vậy mà tượng mãnh sư thường dùng để trấn áp ở những nơi có phong thủy xấu, sát khí nặng nề như cửa nhà hướng ngay giao lộ, cột đèn hay cây to áng trước cửa...

Hổ: Cũng là loài thú tượng trưng cho sức mạnh, uy quyền. Hổ là tượng thường được trưng ngay trên bàn làm việc, là tranh thì treo

sau ghế ngồi nơi làm việc hoặc phòng khách biểu thị cho sức mạnh và sự thăng tiến.

Ngựa: Là biểu tượng cho sự sinh sôi tài lộc, thịnh vượng trong kinh doanh. Hình tượng ngựa được trưng bày thường phải trong tư thế phi nước đại, hai vó trước câu lại, hai vó sau duỗi căng, bồm dộng ngược, đuôi phùng với ý nghĩa “mã đáo thành công”.

Chó: Biểu tượng của lòng trung thành và sự thông minh, hoạt bát. Chó đá thích hợp cho việc trấn yểm để bảo vệ tài sản gia chủ. Đồng thời hình tượng chó còn giúp tăng nguồn cát khí, chống tạp khí để giữ tài sản được trọn vẹn. Biểu tượng chó không gắn với việc gia tăng mà chỉ cốt ở giữ gìn tài lộc.

Trâu: Là con vật gắn gũi với nền kinh tế canh nông Việt Nam. Trâu là con vật hiền lành nhưng bền bỉ và mạnh mẽ nên nó là biểu tượng của sự an lành, no đủ và thịnh vượng. Trưng trâu còn biểu thị sự thanh nhàn, tĩnh lặng, phù hợp người lối sống hướng nội, yêu thiên đâ.

Trên đây là một số loài động vật tiêu biểu, được xem là linh vật biểu thị cát tường như ý được trưng bày thành tượng hay tranh vẽ trong dân gian. Mỗi linh vật đều có một ý nghĩa riêng của nó, và ý nghĩa đó ít nhiều gắn với đặc tính của từng linh vật. Khi trưng bày chúng, người ta không mong gì hơn ngoài sự ấm no, thịnh vượng và thăng tiến. Trong dân gian, ngoài những linh vật cát tường là động vật thì còn có những linh vật là thực vật và hình tượng thần thánh. Một số thực vật cát tường tiêu biểu là cây quất (biểu trưng cho kinh doanh phát đạt); cây đào (biểu trưng cho sức khỏe dồi dào); cây tre (biểu trưng cho tài lộc,



trường tồn, ngay thẳng); cây cam, chanh (biểu trưng cho sự thịnh vượng); cây xương rồng (thu hút vượng khí, trấn áp tà khí, bệnh tật); cây thông (tinh thần khỏe mạnh, khoáng đạt); cây cát tường như ý (biểu trưng cho bình an, lợi lộc, thăng chức và con cái đề huề); cây kim tiền (giúp tăng cường dương khí, rất tốt để trấn áp nơi có tà khí, sát khí)... Thực vật cát tường chủ yếu được trang hoàng trong ba ngày tết.

Hình tượng thần thánh cát tường có: Phúc, Lộc, Thọ tinh quân (tượng trưng cho hạnh phúc, tiền tài và tuổi thọ); Bát tiên (tượng trưng cho điềm lành và trường xuân); Thần tài (tượng trưng cho tiền tài, lợi lộc). Ngoài ra còn có chú Phật, chú Bồ tát cũng được xem là thần đem lại may mắn, cát tường trong dân gian.

Trung linh vật cát tường chủ yếu mong đem lại điều may mắn, thịnh vượng, phúc lộc như cầu cho gia chủ. Đồng thời cũng rất hiệu quả để trấn áp hung khí, tà khí, sát khí trong nhà, tránh được những điều rủi và bệnh tật cho người trong nhà. Đây là một thú chơi tao nhã, đồng thời gửi trọn niềm tin phát đạt, thăng tiến nên thường được bắt đầu trưng bày trong dịp năm mới hay khai trương. Những linh vật giúp tăng vượng khí, bảo vệ tiền tài như chó đá, sư tử đá, thiềm thừ, chầu cá kiểng thì bắt đầu trưng bày bất cứ lúc nào trong năm. Nhưng thuận tiện nhất là lúc xây xong nhà mới. Tỳ hưu, long, lân, hổ, ngựa nên tặng cho người vừa thăng chức, vừa giúp thể hiện uy phong, vừa là lời chúc mừng thăng tiến công danh. Hình tượng Phật, Thọ tinh, cây trúc, cây thông... nên tặng con người có tuổi vào dịp mừng thọ. Các con rùa, chó, thiềm thừ... tuy có nghĩa cát tường nhưng không nên tặng vì các con vật này trong đời sống hằng ngày còn có ý nghĩa không hay như lễ mễ (chạm như rùa), nhỏ mọn (chó ý thể nhà), bản thù (nơi cóc sống)... Tóm lại, trưng linh vật cát tường là nhằm đem lại niềm tin thịnh vượng, hưng phát cho gia chủ. Song mỗi linh vật mang đến một điều cát tường nhất định nên chúng ta cần biết rõ ý nghĩa mà linh vật ấy biểu trưng để có sự lựa chọn phù hợp./.

XUÂN VỀ, TRÊN CHỢ NỔI CÁI RĂNG

Dương Trần



Chợ nổi Cái Răng 2019 - Ảnh: T.B

Đất nước hội nhập và phát triển, người ta bị lôi cuốn theo nếp sống tiện lợi, nhanh gọn của siêu thị, của trung tâm thương mại mà dần lơ là với những hình thức mua bán ở những ngôi chợ truyền thống ngày nào. Những sản phẩm tự nhiên vừa mang từ ruộng vườn nhà ra chợ quê; những cung cách mua bán giản đơn như bán theo mớ, theo đấu chục, thuận mua vừa bán càng khó bắt gặp. Lâu lâu ta lại thấy nhớ, muốn được trở về với sự hồn nhiên, chân chất của chợ quê. Và hôm nay sao ta không thử đi Chợ nổi Cái Răng để nhìn lại những nét đặc trưng văn hóa của miền sông nước. Để đến Chợ nổi Cái Răng, ta phải khởi hành thật sớm lúc trời còn sương, gió nhẹ dịu mát lạnh vì khi mặt trời lên cao là lúc chợ đã vắng khách, ghe xuồng cũng thưa thớt dần.

“Chợ đã nổi từ nửa đêm về sáng
Ta vẫn chìm từ giữa bữa hoàng hôn
Em treo bẹo Cái Răng, Ba Láng
Ta thương hồ Vàm Xáng, Cần Thơ”

(Huỳnh Kim)

Chợ nổi Cái Răng, là chợ nổi lớn nhất miền Tây, thu hút rất nhiều du khách, đặc biệt

là khách nước ngoài. Trên một khúc sông rộng mênh mông và dài gần 2 km cả một rừng ghe thuyền lớn nhỏ đủ cỡ đầy vun hàng hóa neo đậu chen chúc nhau. Bao quanh những chiếc ghe này là những chiếc tam bản bán thức ăn đồ uống di động, những chiếc võ lãi gắn máy đuôi tôm và cả thuyền du lịch chở khách tham quan hoạt cảnh buôn bán trên sông đặc sắc này. Với khung cảnh sông nước mênh mông, du khách như thấy tâm hồn mình rộng mở thêm và yên bình hơn bởi sự giản dị, chân thành của những con người vùng sông nước. Ở đó không chỉ có cảnh mua bán tấp nập của ghe thuyền thương hồ mà còn có những nụ cười rất tươi, rất ấm như cái nắng tháng Chạp của con người miền đất phương Nam.

Giáp Tết, không khí mua bán ở chợ nổi Cái Răng càng đông đúc, náo nhiệt hơn hẳn. Chợ thường nhóm rất sớm khoảng từ 4h sáng và sôi động nhất tầm 6-7h, cận Tết có thể nhóm suốt ngày. Không khác gì chợ trên bờ, chợ nổi buôn bán các mặt hàng nông sản như: dưa hấu, rau củ, trái cây, hoa quả... và mọi thứ hàng tiêu dùng. Điều đặc biệt là, hầu hết giá cả các mặt hàng trên chợ nổi thường rẻ hơn

so với các khu chợ trên bờ và rất tươi ngon. Những chiếc ghe nhỏ của bà con từ trong vườn đem nông sản ra bán sỉ cho những ghe lớn để rồi được phân phối đi khắp các chợ khác trong vùng. Ngày Tết, chợ nổi Cái Răng xuất hiện thêm nhiều

ghe tải trọng lớn, ghe bầu từ các tỉnh khác đến ăn hàng. Mỗi ngày, chợ nổi có thể đón trên dưới hàng ngàn lượt ghe thuyền, nhiều loại ghe thuyền có sức chứa từ 3 tấn đến trên trăm tấn chở đầy dưa tươi, dưa hấu, bưởi, khóm, củ cải trắng... theo mùa. Sau khi no hàng những chiếc ghe nọ lại tỏa đi khắp nơi cung cấp cho các chợ đầu mối hoặc đưa sang các nước lân cận như: Campuchia hoặc lên xe đi Thái Lan, Trung Quốc... Một cung cách kinh doanh nguyên sơ, vẫn như còn mang hồn cốt tự cấp tự phát của thời mở cõi, vừa mộc mạc gần gũi, lại vừa có nét văn hoá đặc trưng, tạo nguồn cảm xúc dạt dào cho văn nghệ sĩ để ra đời nhiều tác phẩm thơ, ca, nhạc, hoạ...

Do có mối giao thương rộng Chợ nổi Cái Răng được du khách nước ngoài biết đến nhiều. Được biết, Tạp chí du lịch Rough Guide của Vương quốc Anh đã công bố danh sách 10 khu chợ tuyệt vời nhất thế giới, trong đó có Chợ nổi Cái Răng. Chợ nổi này được mô tả là một trong những chợ đặc biệt, lạ mắt với các thuyền ghe bán hàng và rực rỡ sắc màu nhiệt

Ghe chở hàng trên Chợ nổi Cái Răng 2019 - Ảnh: T.B

*“Vội khung cánh sóng nước mênh mông,
du khách như thấy tâm hồn mình rộng
mở thêm và yên bình hơn bởi sự giản dị,
chân thành của những con người vùng
sông nước. Ở đó không chỉ có cánh mua
bán tấp nập của ghe thuyền thương hồ
mà còn có những nụ cười rất tươi, rất ấm
như cái nắng tháng Chạp của con người
miền đất phương Nam”.*

đới. Ngoài ra, Trang web du lịch Youramazingplaces cũng đưa ra danh sách 6 chợ nổi đẹp nhất châu Á, trong đó cũng có Chợ nổi Cái Răng. Chợ nổi Cái Răng đã trở thành thương hiệu du lịch của thành phố Cần Thơ và được nhiều du khách trong và ngoài nước. Để xứng đáng với niềm tin và lòng hâm mộ của du khách, ngày 11/11/2015,

UBND quận Cái Răng và Viện Kinh tế - Xã hội thành phố Cần Thơ đã tổ chức hội thảo lấy ý kiến về Đề án “Bảo tồn và phát triển chợ nổi Cái Răng” nhằm sắp xếp lại một số hoạt động để chợ nổi an toàn và hiệu quả hơn, nhưng không can thiệp quá sâu vào đặc tính tự nhiên của chợ nổi. Đồng thời có giải pháp, chính sách và cơ chế để các doanh nghiệp đầu tư tham gia mua bán nhằm tạo thêm sự nhộn nhịp, sôi động cho chợ nổi, đáp ứng nhu cầu phục vụ phát triển du lịch; xây dựng thêm những sản phẩm du lịch đặc trưng; trang bị nhận thức và kĩ năng du lịch cho giới thương hồ cũng như tiểu thương mua bán trên chợ nổi; giải quyết các vấn đề cấp bách về vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm và các chính sách đảm bảo đời sống cho người dân trên chợ nổi. Từ đó chợ nổi đã từng bước được cải thiện. Đặc biệt hơn, từ khi “Ngày hội du lịch Chợ nổi Cái Răng” được khai mạc lần đầu tiên vào ngày 9/7/2016 tại khu vực Yên Thuận, phường Lê Bình, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ, đón nhận bằng công nhận Chợ nổi Cái Răng là “Di sản Văn hóa phi vật thể quốc gia” và ngày hội này sẽ được

diễn ra định kỳ hàng năm thì chợ nổi đã hoàn toàn thay áo mới. Nơi đây càng trở thành biểu tượng du lịch đặc trưng của thành phố Cần Thơ, một trong những điểm du lịch tiêu biểu hấp dẫn của khách du lịch trong và ngoài nước, tạo ra tiềm năng phát triển du lịch to lớn cho quận Cái Răng - thành phố Cần Thơ và cả vùng Đồng bằng sông Cửu Long.



Một chuyến tham quan chợ nổi hiện nay chỉ mất khoảng 150.000 đồng cho một đoàn khách từ 1-12 người và 300.000 đồng cho đoàn khách từ 13-25 người. Du khách đến tham quan chợ nổi cũng có thể thuê những ghe nhỏ chèo tay của người dân để không bị giới hạn về thời gian và có điều kiện tìm hiểu nhiều hơn về cuộc sống nơi đây, điều cần chú ý là bạn nên chọn ghe có áo phao và nên đeo áo phao khi ngồi ghe để đảm bảo an toàn.

Ghé chợ nổi Cái Răng, du khách luôn nghe tiếng xình xịch phát ra từ chiếc máy nổ sau mỗi ghe, tiếng cười tiếng nói, tiếng trả giá khi mua hàng và cả tiếng chèo khua nước hay tiếng sóng vỗ oà oạp vào mạn thuyền... Cả một quãng sông dài gần tấp nập ghe thuyền,

người mua kẻ bán vui nhộn, đông đúc như tắc nghẽn cả một đoạn sông.

Ấn tượng hơn đối với nhiều du khách khi đến chợ nổi là những ghe dưa hấu chở đầy ắp trông rất thu hút. Theo phong tục và quan niệm của người Việt Nam, ngày Tết thường chưng dưa hấu trên bàn thờ, không chỉ là trang trí cho đẹp mà còn có ý nghĩa cầu tài lộc và may mắn. Chặng dưa hấu đỏ lòng tượng trưng cho sự sung túc, thịnh vượng; còn vỏ màu xanh căng tròn là hi vọng ẩn chứa niềm vui từ bên trong:

“Đẹp biếc vỏ xanh dưa hấu đỏ

Truyện xưa tích cũ một An Tiêm

Xin dâng hoàng phụ, lòng cung tiến

Dưa đảo đầu xuân trái ngọt hiền”

(Lê Ngọc Hồ)

Ngoài dưa hấu còn có thêm những ghe chở đầy chậu hoa kiểng ở các địa phương, các tỉnh miền Tây góp thêm vẻ đẹp lung linh. Gần gũi nhất là ở các làng hoa ngoại thành Cần Thơ như: Làng hoa Bà Bộ, Cầu lạc bộ hoa kiểng An Khánh, Cầu lạc bộ hoa kiểng Tân Long A... tấp nập đến khoe đủ sắc màu. Con đường dọc hai bên Chợ nổi cũng rực rỡ sắc hoa với đủ loại: Hoa mai, hoa cúc, hoa giấy, vạn thọ, hướng dương... hay những chậu tắc cao to,

trụ nặng quả. Ngoài ra còn một số cây cảnh “độc” và “lạ” để bán cho các đại gia với giá rất cao. Thường đến 30 Tết, những người trên ghe hoa lại dọn dẹp hàng hoá trở về nhà, tuy nhiên có những người bán hoa kiểng quê ở xa phải trải qua đêm 30, đón giao thừa ngay trên ghe vì không kịp về đến nhà. Nhưng với họ, ghe hoa đã là nhà, những người trên ghe hoa đã là một gia đình. Họ cùng vui, cùng hạnh phúc vì có thể đem lại niềm vui cho mọi người bằng một sự khởi đầu sung túc, may mắn!

Đi một vòng trên chợ nổi Cái Răng, du khách không chỉ thỏa mãn với những xuống ghe đầy ắp trái cây, nông sản phẩm mà còn được thưởng thức nhiều loại dịch vụ ăn uống mang đậm chất miền Tây len lỏi, chen chúc trong chợ để phục vụ nhu cầu của người thương hồ và khách tham quan như: hủ tiếu, bún riêu, quán nhậu nổi... hay thưởng thức ly cà phê sáng thơm ngon mà ngắm cảnh sông nước hữu tình. Thậm chí nơi đây còn có đủ các dịch vụ sửa máy, sửa cân, bán mỹ phẩm, thuốc tây, gia vị, vé số... nghĩa là từ A tới Z không thiếu thứ gì. Có đến Chợ nổi Cái Răng, ta mới cảm nhận sâu sắc mấy câu thơ sau của tác giả Lê Minh Dung:

“Ninh Kiều gió thổi bùa mê

Đưa anh xuống bến, xuôi về Cái Răng

Tàu em cưỡi sóng băng băng

Đến thăm chợ nổi vẫn hằng ước ao

Môi cười, sóng hát xôn xao

Câu mời, ai thả ngọt ngào trên sông

Ghe em khảm mơn phập phồng

Cam, xoài, bưởi, nhãn... má hồng trêu duyên...”

Chẳng biết du khách đến đây vì phải lòng cô gái miệt vườn duyên dáng trên sông nước hữu tình hay si tình chợ nổi. Chỉ thấy rõ một điều, chợ nổi đã tạo nên cái hồn, nét văn hóa đặc sắc cho vùng đất này. Và chợ nổi Cái Răng trong những ngày giáp tết như một nét chấm phá đầy thi vị trong bức tranh vùng sông nước Cửu Long, một điểm nhấn dễ thương để mời gọi khách phương xa trong những ngày nghỉ Tết tìm về./.



NHỮNG GƯƠNG MẶT THÂN QUEN CỦA TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĂN HÓA NGHỆ THUẬT CẦN THƠ

Ban Biên tập

NGƯỜI CHẤP CÁNH ƯỚC MƠ CHO “VÀNH KHUYÊN HÁT”

Cô Nguyễn Thị Lệ Hằng nguyên là giảng viên dạy môn Hát nhạc của Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật TP. Cần Thơ, người thành lập lớp học “Vành khuyên hát” và chấp cánh ước mơ cho nhiều tài năng thiếu nhi.

Lớp học “Vành khuyên hát” là nơi nuôi dưỡng ước mơ, tạo nền tảng vững chắc cho các em trưởng thành. Tại đây, các em nhỏ hồn nhiên vây quanh cô Hằng, học hát tại nhà, tiếng hát cất lên với tất cả sự đam mê và niềm hạnh phúc. Nếu cho rằng, các em trong nhóm “Vành khuyên hát” là những bông hoa trong vườn thì cô Lệ Hằng là người chăm vườn cẩn mẫn, bồi đắp cho những mầm non tươi xinh lớn lên từng ngày. Cô nói về những đứa học trò của mình với tất cả sự hăng say và triu mến: trẻ con là những bông hoa tươi thắm, hãy cho các em phát triển hồn nhiên vô tư để hướng đến ánh mặt trời. Cô không bao giờ để cập đến học

phí, tùy vào khả năng tài chính mà phụ huynh đóng góp cho quỹ nhóm, thậm chí cô còn dạy miễn phí cho các bé có năng khiếu nhưng gia đình không có điều kiện cho đi học.

Nhóm “Vành khuyên hát” đã thực hiện nhiều chương trình từ thiện ở các tỉnh miền Trung và Đồng bằng sông Cửu Long, hỗ trợ nhiều phần quà, tiền mặt cho các bạn nhỏ có hoàn cảnh khó khăn. Với tinh thần “Lá lành đùm lá rách”, cô Lệ Hằng tạo điều kiện cho các em có dịp quan sát thực tế để cảm nhận được tình yêu thương giữa người với người.

Nhiều bậc phụ huynh truyền nhau về sự nhiệt tình và bao dung của cô. Các cháu đến học hầu như đều gọi cô bằng bà nội, biệt danh “Bà nội xì - tin” luôn được các em nhắc đến một cách triu mến và tự hào.

Năm 2017, bé Hiền Trân thành viên nhóm “Vành khuyên hát” đoạt giải Quán quân trong chương trình “Thần tượng tương lai” càng khẳng định Cô Lệ Hằng đã đi đúng hướng. Những cánh chim non trong nhóm

“Vành khuyên hát” mà cô đã dày công vun đắp đã đang tiến xa hơn trên con đường nghệ thuật. Hiền Trân ngoan ngoãn, lễ phép dù đã trở thành người của công chúng, đi hát nhiều chương trình lớn nhưng em vẫn luôn bảo đảm được thành tích học tập.

Cô Lệ Hằng đã dìu dắt nhiều thế hệ học trò theo đuổi con đường đam mê nghệ thuật. Bao lớp trẻ ra trường đều nhớ hình ảnh người cô nhỏ nhắn nhưng



Cô Hằng hát giao lưu trong chương trình “Sinh viên tài năng” do Đoàn trường CĐ. VHNT CT tổ chức

tràn đầy năng lượng, luôn thổi sự tươi mới trẻ trung vào từng tiết học. Không chỉ là cô giáo say sưa, tâm huyết với nghề, cô Hằng còn là người mẹ, người bà có trái tim nhân hậu, ấm áp, là người truyền ngọn lửa cháy bỏng cho những tài năng âm nhạc nhí.

NGƯỜI GIỮ LỬA CHO NGHỆ THUẬT BIỂU DIỄN

Sáng Chủ nhật, trời trong veo, bên cạnh li cà phê không đường, thầy ngồi suy tư theo bản nhạc du dương. Làn da sạm nắng đượm vẻ phong trần, ánh mắt xa xăm ẩn chứa nhiều nỗi niềm nhưng lại chan chứa tình yêu cuộc sống. Các thế hệ học trò đều rất ấn tượng với thầy Phan Phú Lâm – một người thầy yêu nghề, yêu học trò và tấm lòng trần trở với những số phận trót vương mang ánh đèn sân khấu.

Được đào tạo chính quy ngành Nghệ thuật Sân khấu, ra trường năm 1990, thầy và các bạn của mình đã hoàn thành hai vở diễn lớn: “Lời thề thứ chín”, “Lôi Vũ” trong điều kiện thiếu thốn. Đối lại, thầy nhận được sự tiếp đón nồng hậu của khán giả ở những nơi đã đi qua. Cũng từ thành công đó, thầy đã tham gia Câu lạc bộ Sân khấu thể nghiệm Cần Thơ. Đến năm 1995, thầy được trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ mời giảng dạy môn Sân khấu hình thể. Từ đó, dù đã làm tại Đoàn ca múa và Trung tâm Văn hóa nhưng thầy vẫn gắn bó với Trường. Thầy tâm sự: “Tôi biết mình sẽ già, không được diễn nhiều, nhưng học trò của tôi mỗi năm mỗi nhiều, trong số đó có nhiều người giỏi và tâm huyết sẽ tiếp nối ước mơ của mình, phát triển nghệ thuật”.

Cái tâm với nghề, cái tận tụy với công việc thôi thúc thầy tìm kiếm các show truyền hình cho học trò tham gia: “Chúng tôi là nông dân Việt”, “Câu chuyện văn hóa”. Trong năm 2019, sinh viên trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ với sự dìu dắt của thầy đã tham gia nhiều chương trình trên sóng truyền hình, có nhiều em còn non tay nghề, thầy chấp bút viết sao cho vai phù hợp với tố chất em ấy.

Cuộc sống ai cũng cần sự giàu có nhưng thầy lại lấy việc dạy học trò làm động lực, niềm vui, bởi thầy hiểu những khó khăn của giới



Thầy Phan Phú Lâm trong buổi giao lưu “Câu chuyện văn hóa” tại phim trường

nghệ thuật trẻ: “Lúc trước mình tự tìm đường, giờ chỉ lại đường cho các em. Mình mong ước làm tròn lời hứa cùng tổ nghiệp, làm kinh tế vẫn phải làm, nhưng làm nghề vẫn nối tiếp, đó là hạnh phúc và ước mơ” - thầy Lâm tâm sự.

Tình yêu nghề và những niềm đam mê, tâm huyết của thầy sẽ là động lực cho các thế hệ học trò sau này vững tin tiếp bước.

NGƯỜI THẦY TÂM HUYẾT VỚI NGHỀ DẠY NHẠC

Thành phố dù huyền ảo đến đâu, ồn ào bấy nhiêu với dòng tiếng xe gầm dưới đường, tiếng người hòa vào phố. Vậy mà, chỉ cần thả hồn vào tiếng đàn, cảm nhận giai điệu đã giúp ta giảm bớt áp lực công việc, học tập. Âm nhạc dường như trở thành một phương thức nuôi dưỡng tâm hồn và tái tạo năng lượng sống. Vì lẽ đó, xu hướng dạy và học nhạc đang dần trở nên phổ biến và ngày càng thu hút trong những năm gần đây.

Trải qua 3 năm thành lập, từ năm 2016 đến nay Trung Tâm Âm Nhạc HT đã đón hơn 200 học viên đủ mọi lứa tuổi. Với mong muốn mang tới cho các bạn học viên của mình chuyên môn thật vững vàng, có sự cảm nhận âm nhạc tinh tế và biết cân bằng khi đàn hát trong môi trường thực tế, thầy Huấn chủ Trung tâm đưa ra phương pháp riêng của mình theo hướng mở, tạo sự say mê, thoải mái về tâm lý. Ở đây các em được

học nhạc rất văn minh và chia thành các môn theo sở thích, theo khả năng của mình. Thầy Lại Đình Huấn vào nghề muộn nhưng trong việc giảng dạy lại rất có duyên. Thầy đã đồng hành hướng dẫn cho nhiều bạn thí sinh tham gia các cuộc thi âm nhạc trong nước và đoạt giải thưởng cao. Cùng với việc dạy tại Trung Tâm Âm Nhạc HT, thầy Huấn còn giảng dạy tại Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ. Tốt nghiệp chuyên ngành Sáng tác âm nhạc, thầy Huấn rất vững vàng về chuyên môn, dạy được nhiều loại nhạc cụ như guitar, piano, organ... Hiện nay, Trung tâm duy trì các buổi học từ các tối thứ 2 đến thứ 7 với hơn 80 học viên, thầy có nhiều dự tính mở rộng chuyên hơn về âm nhạc, mở thêm cơ sở và phối hợp với các giáo viên về chuyên môn khác để trung tâm càng thêm phong phú, đa dạng trong đào tạo...

Thầy Lại Đình Huấn chia sẻ rằng: Là một giáo viên âm nhạc, vào lớp là chỉ còn không gian của âm nhạc và nghệ thuật, thầy trò cùng là nghệ sĩ. Thấy nhận thấy, các em hầu hết đều rất hứng thú với âm nhạc, và



Thầy Huấn cùng 2 bạn học viên đoạt giải trong cuộc thi “Liên hoan Âm nhạc Châu Á Thái Bình Dương”



Trung tâm Âm nhạc HT

để thu hút các em với việc học nhạc không hề khó khăn, giáo viên chỉ cần “trở về tuổi thơ” là không gian lớp học sẽ bùng nổ như sân khấu lớn. Chính việc tiếp cận với những phương pháp dạy học mới và vận dụng linh hoạt các phương pháp này thầy đã tạo được hứng thú cho các em học sinh. Từ đó các em cũng yêu thích môn học hơn và mạnh dạn tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ trong và ngoài nhà trường. Các em được thư giãn, hòa mình vào tiếng đàn, điệu nhạc cũng là một cách nuôi dưỡng tâm hồn yêu âm nhạc trong tương lai. Trong khi điều kiện dạy và học nhạc ở trường chưa đáp ứng yêu cầu, các trung tâm dạy nhạc tư nhân như Trung Tâm Âm Nhạc HT trở thành nơi gửi gắm tin cậy của các bậc phụ huynh.

Với những lợi ích mang lại về mặt tinh thần, thì dù là phong trào hay xuất phát từ đam mê của các bé, thì việc học và dạy nhạc cũng đã làm tốt vai trò là tạo sân chơi lành mạnh, nuôi dưỡng tâm hồn người học. Đa đa số các gia đình coi đây là hoạt động ngoại khóa nên có ít học viên chuyên sâu và theo đuổi về âm nhạc mà chỉ biết chơi, phục vụ nhu cầu giải trí khi cần. Dẫu là vậy, thì những bản nhạc đầy lỗi vẫn có thể khiến con người ta cân bằng cảm xúc và cân bằng cuộc sống hơn rất nhiều.

ĐẠI PHÚC LỘC ĐỒNG HÀNH CÙNG NGHỆ THUẬT SÂN KHẤU

Rất nhiều nguyên nhân để người ta chọn mua, hay học chơi một loại nhạc cụ nào đó, có thể do đời sống vật chất đã đủ đầy, việc

nghe người khác chơi nhạc chưa đáp ứng nhu cầu giải trí nên nhiều người tìm đến với âm nhạc theo cách thường thức chủ động, tự tìm kiếm sự thú vị trong việc học chơi những bản nhạc mình yêu thích hay thậm chí là để thể hiện bản thân trước mọi người; hoặc giả họ muốn tạo điều kiện cho con mình phát triển năng khiếu về âm nhạc. Dù với mục đích nào thì cũng góp phần tạo thêm màu sắc cho cuộc sống, đánh thức những năng khiếu tiềm tàng và mang thêm chút lửa cho thị trường nhạc cụ.

Các công ty chuyên mua bán nhạc cụ hiện nay cũng ngày càng chuyên nghiệp hơn, có thể tư vấn cho khách hàng những mẫu nhạc cụ phù hợp theo từng mục đích sử dụng, đội ngũ kỹ thuật đến tận nhà để vệ sinh đàn, lên dây, sửa chữa hay thay mới theo đúng chế độ bảo hành. Một trong những nơi mua bán nhạc cụ đáng tin cậy đó, phải kể đến Công Ty TNHH MTV Âm Thanh Ánh Sáng Nhạc Cụ Đại Phúc Lộc số 156 đường Ung Văn Khiêm, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ vốn là cung đường quen thuộc của những tín đồ âm nhạc. Tận dụng và phát huy các ưu điểm về diện tích Công ty để thoải mái trưng bày đa dạng nhất có thể các sản phẩm nhạc cụ như: đàn piano, đàn bầu, đàn guitar, đàn tranh, violon, sáo, kèn, trống..., với chất lượng đảm bảo và giá thành hợp lý. Khi đến tham quan và mua sắm tại Công ty TNHH MTV Âm Thanh Ánh Sáng Nhạc Cụ Đại Phúc Lộc, chúng ta sẽ hoàn toàn yên tâm và tin tưởng vào Công ty cũng như sẽ được đảm bảo về nguồn gốc của từng sản phẩm khác nhau, cùng với chế độ bảo hành chính hãng. Đồng thời, ta sẽ dễ dàng tìm được cho mình sự lựa chọn tốt nhất về các sản phẩm nhạc cụ chất lượng cao cho gia đình và những người thân yêu của mình.

Với phương châm đem đến cho quý khách hàng các loại nhạc cụ chất lượng nhất từ các thương hiệu nổi tiếng trong lĩnh vực sản xuất nhạc cụ cùng với sự phục vụ chu đáo, tận tình, Công Ty TNHH MTV Âm Thanh Ánh Sáng Nhạc Cụ Đại Phúc Lộc luôn nhận được sự tin tưởng và yêu thích của khách hàng thân thiết. Anh Linh – Giám đốc



Công ty TNHH MTV Âm thanh Ánh sáng Nhạc cụ Đại Phúc Lộc

Công ty là người rất am hiểu về các loại nhạc cụ, nếu bạn là người mới chơi, bạn sẽ thu thập được rất nhiều thông tin bổ ích từ cách tư vấn của anh ấy. Chính vì lẽ đó, mấy năm nay ngày càng nhiều sinh viên, các nhóm nhạc, nhóm văn nghệ dân tộc tin yêu lui tới công ty của anh Linh mua bán, học hỏi.

Ngoài việc phục vụ giải trí, các loại nhạc cụ ngày càng thể hiện rõ tầm quan trọng trong giáo dục. Ở các trường tiểu học, phổ thông, đặc biệt là trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ luôn được nguồn chi phí đầu tư cho các nhạc cụ ngày càng tăng và trở thành một trong những đơn vị có nhu cầu cao về dụng cụ sử dụng vào việc học tập. Và Công ty TNHH MTV Âm Thanh Ánh Sáng Nhạc Cụ Đại Phúc Lộc là nơi lựa chọn hàng đầu để cung cấp nhạc cụ cho Trường, đồng hành cùng nhà trường trong phát triển và rèn luyện năng khiếu về âm nhạc cho các bạn học sinh, sinh viên.

Mỗi loại nhạc cụ đều mang đến cho ta một thanh âm đầy thương nhớ, ở đó nào có thể đong đếm bằng tiền hay phép tính cộng trừ đơn thuần mà đến từ cảm xúc con tim. Và tất cả nhạc cụ luôn hân hoan chào đón những người mới bắt đầu bước vào thế giới của những lòng âm, hồn phím./.

LỐI RẼ CỦA XUÂN PHÁP

Duy Khôi

“Một cử nhân về kinh tế, đang có việc làm và thu nhập ổn định, chỉ còn làm luận văn nữa là đã trở thành thạc sĩ kinh tế, nhưng Nguyễn Xuân Pháp quyết định bỏ ngang để đăng ký học trung cấp ngành Diễn viên cải lương. Chỉ có tình yêu cháy bỏng với cải lương mới khiến Xuân Pháp chọn lối rẽ mạo hiểm đến vậy”.



Xuân Pháp (thứ 2 hàng đầu từ trái sang) vai Tôn Thọ Tường trong trích đoạn cải lương về cụ Phan Văn Trị.

Xuân Pháp sinh năm 1991, quê ở Cái Nước, Cà Mau. Cái duyên đến với cải lương của Pháp như một “chuyện khó tin” trong giới nghệ sĩ Cần Thơ. Chàng trai Cà Mau kể, anh tốt nghiệp ngành kinh tế của Trường Đại học Tây Đô, đi làm gần 2 năm ở một công ty giống thủy sản ở Sóc Trăng với thu nhập tốt. Rồi anh quyết định thi cao học kinh tế và theo học gần hết phần lý thuyết, chuẩn bị làm luận văn thì biết được Trường Cao đẳng Văn hóa - Nghệ thuật Cần Thơ tuyển sinh ngành Diễn viên cải lương. Vốn là niềm yêu thích và ước mơ từ nhỏ nên Xuân Pháp đã thôi học cao học, đăng ký tuyển sinh với tâm nguyện trở thành nghệ sĩ môn nghệ thuật truyền thống này.

Xuân Pháp nhớ lại, từ nhỏ anh đã rất thích cải lương, nghiện nghe các tuồng qua máy cát-sét. Anh thích nhất là những vai kép tính cách: độc, hài và có khả năng bắt chước rất tốt. Xuân Pháp thần tượng và tập giống y hệt nét diễn của các nghệ sĩ như NSND Diệp Lang, NSND Thanh Tòng... khiến cả nhà cười ngất. Cải lương “thấm vào máu” của Pháp từ những ngày đó.

Pháp vừa tốt nghiệp trung cấp Diễn viên cải lương chỉ mới vài tháng và đang đăng ký học tiếp cao đẳng cùng chuyên ngành. Tấm bằng tốt nghiệp loại giỏi cùng với hàng loạt vai diễn ấn tượng, dù còn đang ngồi ghế nhà trường, cho thấy khả năng của chàng trai Cà Mau. Tại Hội diễn văn nghệ các cơ sở giáo dục

nghề nghiệp toàn quốc (AVET 2019) do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức mới đây, tiết mục ca cảnh cải lương “Miền nhớ” của Trường Cao đẳng Văn hóa - Nghệ thuật Cần Thơ đã đoạt Huy chương Vàng. Đó là câu chuyện một ông bầu gánh hát kiên quyết từ chối mọi cám dỗ của tên Việt gian để dựng vở tuồng ca ngợi bọn xâm lược và tay sai. Xuân Pháp thủ vai tên Việt gian, vừa ác, vừa nham hiểm, mưu mô với giọng nói, tiếng cười thiệt là “khó ư”. Hay trước đó, tại Lễ Giỗ cụ Phan Văn Trị, một trích đoạn cải lương về cụ Phan rất hay được diễn bởi các nghệ nhân, nghệ sĩ: Trường Út, Ái Hằng, Thanh Phong... Xuân Pháp đóng vai Tôn Thọ Tường, một tên tay sai “mãi quốc cầu vinh”, qua Trà Niềng để cám dỗ cụ Phan Văn Trị. Nét diễn của Xuân Pháp khiến người xem “ghét cay ghét đắng” nhân vật nhưng cũng tạo được nhiều tiếng cười.

Là nghệ sĩ trẻ nhưng Xuân Pháp không nghĩ tới chuyện kếp đẹp, vai chánh vì anh biết rõ sở trường của mình. Giọng ca và tiếng nói sân khấu của anh không thuộc về vai mù mà phải tếu táo cho vai hài hoặc đay nghiến cho vai độc. Điều bộ, dung mạo và nét diễn của Pháp cũng rất ra vai. Anh nói: “Tôi xác định trên sân khấu cải lương, không quan trọng vai chánh hay phụ, đẹp hay không đẹp mà quan trọng là mình diễn tốt nhất vai diễn của mình. Đó là cái đẹp của nghệ thuật”. Chính việc khai thác đúng sở trường đã giúp Xuân Pháp tạo được dấu ấn trong lòng người xem.

Xuân Pháp từng diễn nhiều nơi ở ĐB-SCL, trong các lễ hội lớn ở Cần Thơ, Bà Rịa - Vũng Tàu... Anh nói rằng, đó là thành quả của lòng đam mê và không quên nhắc đến những người thầy ở Trường Cao đẳng Văn hóa - Nghệ thuật Cần Thơ như thầy Chanh, thầy Sỹ Long, thầy Bình... đã dạy dỗ và tạo cơ hội cho anh được đứng trên sân khấu. Hỏi về “quyết định đời người” khi bỏ kinh tế qua học cải lương, Pháp trầm tư rằng, bây giờ anh thấy mình vẫn đúng. “Hạnh phúc đời người là được sống trọn với đam mê của mình”, anh nói như vậy./.

Không thể ép buộc khán giả suy nghĩ về những vấn đề không thực tế hay áp đặt suy nghĩ của cá nhân chủ thể sáng tạo với khách thể tiếp cận. Hãy để nghệ thuật đi về với bản chất ban đầu của nó: “Nghệ thuật vì nhân sinh”.

Chúng ta đều biết rằng ngoài các chức năng: Giải trí, giáo dục, dự báo, thì “Phản ánh hiện thực” là chức năng rất quan trọng của các tác phẩm Sân khấu – Điện ảnh khi đến với công chúng. Nghệ thuật phải phản ánh và phục vụ con người trong xã hội hiện thực, những số phận, tình huống, sự việc hiện hữu trong đời sống hằng ngày hoặc có thể xảy ra. Để rồi khi xem những tác phẩm nghệ thuật trên sân khấu hay màn ảnh thì mỗi khán giả sẽ đồng cảm điều gì? Và rút ra những bài học như thế nào khi hòa mình vào các cung bậc hỉ, nộ, ái, ố trong mỗi tác phẩm. Đó là điều mà các nhà sáng tạo nghệ thuật cần quan tâm sâu sắc.

Tùy theo mỗi giai đoạn lịch sử mà những quan niệm về các chuẩn mực đạo đức, những hành động và thái độ ứng xử trong các mối quan hệ xã hội khác nhau đã tạo ra những tác phẩm có nội dung, đề tài phù hợp với quan niệm thẩm mỹ thời đại ấy.

Có thể minh chứng rằng “Tính hiện thực” hiện lên trên mỗi tác phẩm đã để lại giá trị đặc biệt trong lòng công chúng qua các tác phẩm nghệ thuật Cải lương như: “Lan và Điệp”, “Nửa đời hương phấn”, “Tô Ánh Nguyệt” v.v... những tác phẩm này điển hình cho việc phản ánh rất cơ bản sự hà khắc của tư tưởng phong kiến áp đặt lên thân phận của người phụ nữ, họ phải sống bởi những ràng buộc, toan tính, nghĩa vụ bất bình quyền mà xã hội thời bấy giờ quy định cho họ. Hay trong “Tiếng trống Mê Linh”, “Tiếng hò sông Hậu”,

“PHẢN ẢNH HIỆN THỰC” LÀ NỀN TẢNG ĐẦU TIÊN KHI XÂY DỰNG TÁC PHẨM NGHỆ THUẬT SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH

Nguyễn Thanh Bình



Một cảnh trong vở diễn tốt nghiệp của sinh viên trường CĐ. VHNT CT

v.v... đã khắc họa được tinh thần đấu tranh kiên cường của người dân Việt qua công cuộc đấu tranh chống giặc ngoại xâm. Các tác phẩm này ra đời phù hợp với nhu cầu và khát vọng của người dân đặt trong hoàn cảnh lúc bấy giờ.

Điện ảnh cũng vậy! Trải qua các giai đoạn lịch sử thì loại hình nghệ thuật thứ 7 cũng để lại nhiều tác phẩm ăn sâu vào máu tim công chúng. Ví như “Cánh đồng hoang”, “Vĩ tuyến 17 ngày và đêm”, “Hà Nội 12 ngày đêm”, “Bao giờ cho đến tháng Mười” v.v... đã tái hiện rất sinh động quá trình chiến đấu của quân và dân ta trong thời kỳ kháng chiến chống giặc cứu nước và những nỗi thống khổ của dân ta khi bị ngoại xâm. Hay trong bộ phim “Tướng về hưu” đã lên án và cảnh báo những biểu hiện suy đồi về đạo đức con người khi bị đồng tiền chi phối các mối quan hệ khi nước ta độc lập và bước vào thời hội nhập. Hoặc những tác phẩm Điện ảnh hiện đại với nội dung phản ánh các mâu thuẫn rất phức tạp cuộc sống cũng được đón nhận và công nhận giá trị bằng các giải thưởng lớn như: “Em chưa

18”, “Hai Phượng”, “Cô Ba Sài Gòn” đã khái quát được những câu chuyện thực tế hiện hữu trong xã hội đương đại, phản ánh được hiện thực sâu sắc và gần gũi trong giới trẻ hiện nay.

Những bài học từ các tác phẩm thành công cho ta thấy rằng: để mỗi tác phẩm Sân khấu, Điện ảnh đi sâu vào lòng công chúng thì tác phẩm ấy phải để lại dấu ấn đậm nét trong kí ức tâm trạng của mỗi khán giả, “nó” phải phản ánh những vấn đề mà khán giả có thể từng trải qua, có thể nhìn thấy dấu đó trong đời sống hoặc có thể hình dung chuyện ấy là có thật thì mới mong đạt được sự hòa cảm cao.

Câu chuyện có thể hư cấu nhưng phải “có lý” và “hợp lý” trong hiện thực khách quan. Đây là điều mà mỗi tác giả hay đạo diễn, những người sáng tạo nghệ thuật cần luôn quan tâm và làm thước đo để sáng tạo. Không thể ép buộc khán giả suy nghĩ về những vấn đề không thực tế hay áp đặt suy nghĩ của cá nhân chủ thể sáng tạo với khách thể tiếp cận. Hãy để nghệ thuật đi về với bản chất ban đầu của nó: “Nghệ thuật vị nhân sinh”./.

NGHỆ THUẬT GÒ KIM LOẠI

Lê Thị Hồng Nga

Trong chuyến du ngoạn Châu Âu năm ngoái, tôi đã may mắn được chiêm ngắm một số tác phẩm gò kẽm, sắt, nhôm, thép... độc đáo, giúp bản thân tôi có cái nhìn “rõ ràng” hơn, cảm nhận sâu hơn về vẻ đẹp, giá trị thẩm mỹ của một mảng sáng tác tạo hình đầy thú vị, gọi chung là gò kim loại nghệ thuật. Bài viết này không có ý định đi sâu vào lĩnh vực nghiên cứu, mà chỉ là sự chia sẻ cảm xúc thăng hoa trước một tác phẩm nghệ thuật đặc sắc, tiêu biểu trong số các tác phẩm tôi đã được xem, thuộc mảng sáng tạo nghệ thuật có thể nói là ít phổ biến ở nước ta.

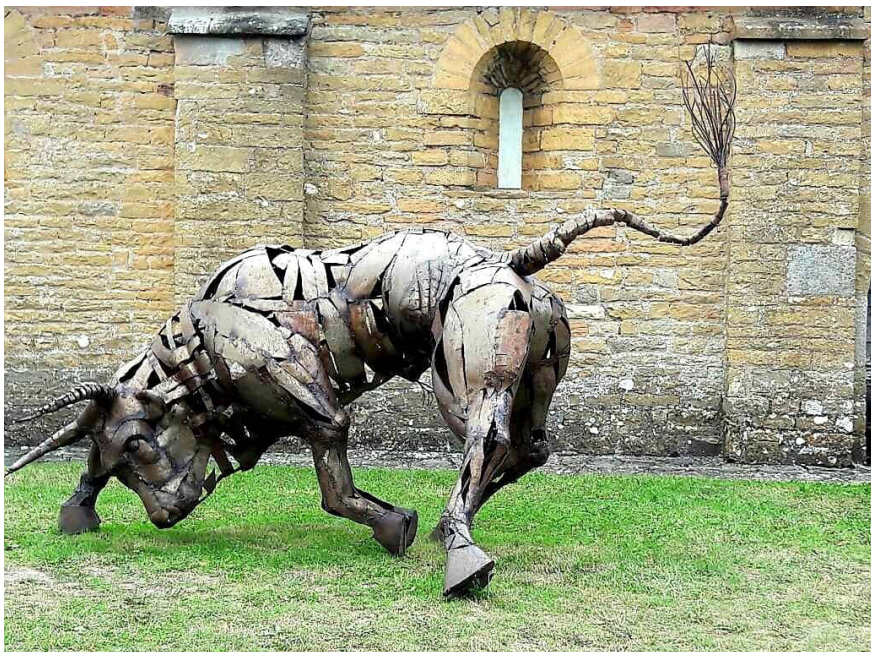
Nói về nghệ thuật gò kim loại, trước hết, cần hiểu về vai trò của động từ “Gò” và khái niệm “Gò kim loại”:

Gò là một trong những hình thức thể hiện của nghệ thuật Điêu khắc.

Gò kim loại là làm biến dạng tấm kim loại, thường bằng phương pháp thủ công, để tạo thành vật gì đó.

Ví dụ gò thùng tôn, chậu thiếc - là công việc gò kim loại tạo nên những sản phẩm gia dụng bất kỳ.

Đối với gò kim loại nghệ thuật, là dựa trên những cảm xúc cuộc sống và cảm xúc chất liệu, người nghệ sĩ khai thác ngôn ngữ chất liệu để giải quyết vấn đề biểu cảm trong tác phẩm theo một phong cách riêng. Giá trị biểu cảm trong tác phẩm gò kim loại là kết quả kết hợp giữa sự rung cảm của tâm hồn người nghệ sĩ trước cái đẹp, sự trải nghiệm cuộc sống với khả năng thực hiện kỹ thuật chọn lọc, gò, uốn, cắt, ghép... đặt đúng chỗ để định hình một công trình sáng tạo nghệ thuật mang hơi thở độc đáo riêng, phục vụ nhu cầu thưởng thức nghệ thuật của công chúng.



Bò tốt - Ảnh : Lê Thị Hồng Nga

Nói về nghệ thuật gò kim loại, tôi nghĩ câu hỏi dễ dàng hình thành đầu tiên sẽ là “Thế nào là một tác phẩm gò kim loại (nghệ thuật) đẹp?”

Những yếu tố có ảnh hưởng trực tiếp đến tính biểu cảm (Đẹp) của một tác phẩm gò kim loại nghệ thuật:

- Khối, hình, đường nét.
- Chất liệu thể hiện.
- Bề mặt tác phẩm.
- Không gian.
- Màu sắc.
- Kỹ thuật.

Như đã giới thiệu ở trên, “Gò” là một trong những hình thức thể hiện của nghệ thuật Điều khắc (tạc, đục, nặn, gò...), sử dụng một loại chất liệu nào đó (Sắt, đồng, thạch cao, gỗ, đá...) và chiếm một chỗ trong không gian để tạo nên ngôn ngữ tạo hình riêng biệt, vì vậy, yếu tố khối, hình, đường nét là tiêu chí đầu tiên để đánh giá sự thành công của một tác phẩm nghệ thuật gò kim loại, bên cạnh các yếu tố được liệt kê tiếp theo.

Với cá nhân tôi, một tác phẩm gò kim loại nghệ thuật được coi là đẹp khi hội tụ đủ các yếu tố sau đây:

- Kỹ năng xử lý chất liệu tốt.
- Ngôn ngữ tạo hình đặc sắc.
- Có phong cách (cá tính) riêng, không trộn lẫn.

Tất nhiên, một tác phẩm gò kim loại nghệ thuật được đánh giá là đẹp còn phải dựa trên tiêu chuẩn riêng cho từng giai đoạn lịch sử xây dựng tác phẩm: Khái niệm về cái đẹp thường biến đổi theo quá trình phát triển của xã hội loài người, không có sự “bất di bất dịch”. Nhưng nhìn chung, về cơ bản một tác phẩm gò kim loại nghệ thuật chỉ

“chạm tới trái tim” công chúng thường lắm khi có sự tìm tòi, thăng hoa trong ngôn ngữ tạo hình, đẩy cảm xúc thẩm mỹ lên cao trào, đưa đến cho người xem cái nhìn rộng mở hơn, hiểu biết hơn, đồng cảm hơn về nghệ thuật và cuộc sống.

Trong chuyến đi của tôi, tôi thích lang thang khắp nơi, nhất là về những vùng nông thôn với nhiều làng mạc ẩn khuất, thanh bình và xinh đẹp một cách đáng ngạc nhiên! Tôi muốn tìm kiếm những công trình kiến trúc cổ xưa, mang đậm chất địa phương lạ lẫm với một du khách phương Nam như tôi... Đặc biệt, khi đến vùng giữa Tournus và Mâcon - một khu vực rất giàu có với nhiều Nhà thờ Công giáo La Mã (Roman churchs) của nước Pháp - trong khi đang tham quan một Nhà Thờ cổ có tuổi đời hơn 700 năm, tôi tình cờ phát hiện một số tượng gò kim loại mô tả các con vật đứng, ngồi, nằm rải rác xung quanh khuôn viên Nhà Thờ, số tượng đó nói chung là đẹp, sống động... nhưng tôi đặc biệt chú ý nhất bức tượng một con bò tót được bàn tay nghệ sĩ tài hoa nào đó tạo nên, với chất liệu là rất nhiều mảnh kim loại hỗn hợp (sắt, đồng thau...) ghép lại thành hình.

Bức tượng kim loại được đặt trên bãi cỏ bên hông Nhà thờ, cao tầm 1,5m, dài khoảng 2,5m tính cả sải chân, xung quanh là một khoảng không gian khá rộng rãi, tầm nhìn bao quát khá xa. Tuy nhiên không thấy có bất kỳ một ghi chép nào về tên tác giả, tác phẩm ở gần đấy, vì vậy, tự nhiên tôi gọi bức tượng là “Bò tót”, đơn giản chỉ vậy thôi. Tôi nghĩ sự vô danh này là có lý do: Bức tượng được tạo nên để dành cho dân địa phương khi đi lễ Nhà thờ, cho du khách mọi nơi đến tham quan đều được tự do chiêm ngưỡng như một nét chấm phá nghệ thuật duyên dáng trong khung cảnh thoáng đãng ở đây, một công trình nghệ thuật “mở”, phục vụ thị

giác miễn phí nên không cần phải lưu bút tích cá nhân, đúng chẳng?

Muốn cảm thụ cái Đẹp từ một tác phẩm nghệ thuật nói chung, một tác phẩm gò kim loại nghệ thuật nói riêng, cơ bản cần hai điều kiện:

- Cảm tính
- Kiến thức

Tôi không có kiến thức chuyên sâu về nghệ thuật gò kim loại, nhưng với góc nhìn và cảm xúc của một họa sĩ thì đây là một bức tượng đẹp, đẹp một cách gần như hoàn hảo! Vì sao ư? Vì sự cân đối của cơ thể con bò tót, vì sự kết nối một cách khéo léo những mảnh kim loại nửa mới nửa cũ, với gam màu xám rêu, vàng đồng rất đặc trưng của kim loại, được cắt, ghép, hàn lại với nhau theo cách rất khoáng đạt, thoải mái, nhưng dụng ý rất tinh tế!

Chính sự tinh tế đó đã tạo nên điểm đẹp nhất ở tác phẩm này, đó là sự thành công của tác giả vô danh đã phác thảo và tạo nên dáng thế của con vật cực kỳ sinh động! Từ cái đầu to lớn cúi gầm với cặp sừng chìa về phía trước, từ đôi mắt hắt trông với cái nhìn của một con thú bị thương đang cố gắng chống trả trong tuyệt vọng... từ vùng da cổ chùng thụng, cái bụng hóp và bốn vó đang chao đảo như sắp khụy xuống, chiếc đuôi quăng quật lên trời... Tất cả đã tạo nên vẻ đẹp có hồn, khiến con vật vốn chỉ bằng kim loại vô tri vô giác lại trở nên sống động khác thường!

Tôi yêu thích tác phẩm gò kim loại này, bởi sự chấp ghép “nham nhở” của nó, những mảnh ghép to nhỏ dọc ngang quần quai... khi đến gần nó, tôi có cảm giác nó đang thở, đang rung mình chuyển động... thật ấn tượng !

Đối với tôi, bức “Bò tót” này là một tác phẩm nghệ thuật tuyệt đẹp bởi tôi thấy ở nó các yếu tố khối, hình, đường nét, chất liệu, bề mặt, không gian, màu sắc, kỹ thuật, đã cấu thành một trạng thái biểu cảm xuất sắc, đúng với ý đồ mong muốn thể hiện của tác giả.

Thật tiếc khi không biết tác giả của bức tượng đẹp đẽ này là ai, nhưng rõ ràng người nghệ sĩ đã thành công trong việc thể hiện tác phẩm của mình: kỹ năng xử lý chất liệu linh động, có tiếng nói xúc cảm, có phong cách tạo hình đặc sắc, gây ấn tượng mạnh mẽ, đem đến cho người xem cảm xúc thẩm mỹ tốt.

Thông qua những trải nghiệm thực tế của bản thân, trong thâm tâm tôi hy vọng nghệ thuật gò kim loại được chú ý nhiều hơn bởi các nhà nghệ sĩ sáng tác Mỹ thuật, hiện diện nhiều hơn với chất lượng thẩm mỹ cao, hình thức thể hiện phong phú và đa dạng hơn, từ đó nhận được nhiều sự hiểu biết, cảm tình và tán thưởng hơn từ công chúng, đặc biệt từ giới trẻ - nếu được định hướng tốt, rất có thể họ sẽ là những nhà nghệ sĩ điêu khắc tài năng trong tương lai, cống hiến tốt hơn cho nền nghệ thuật - Mỹ thuật nước nhà./.



THAM QUAN, KÝ HỌA TẠI Lò HỦ TIẾU TRUYỀN THỐNG Ở CÁI RĂNG, CẦN THƠ

Hồng Trang



Lò hủ tiếu Chín Cửa



Hủ tiếu nhiều màu sắc được phơi trên sân tại lò hủ tiếu Sáu Hoài

Lò hủ tiếu 6 Hoài và lò hủ tiếu 9 Cửa nằm cách chợ An Bình gần chợ nổi Cái Răng khoảng 1,9 km, đi từ đường bộ sẽ rẽ phải dưới chân cầu Rau Răm hoặc nếu đi đường thủy, sẽ đi xuyên dưới cầu Rau Răm vào con rạch nhỏ, nếu tính từ cầu Rau Răm là khoảng 100m. Hiện tại, khu vực này chỉ còn 2 hộ này làm nghề hủ tiếu truyền thống. Hộ 6 Hoài mang phong cách phục vụ du lịch nhiều hơn. Tại đây, ngoài làm hủ tiếu còn có cả phòng nghỉ, vườn trái cây. Du khách có thể thưởng thức món hủ tiếu truyền thống, Pizza hủ tiếu – một hình thức mới sáng tạo từ ý tưởng món Pizza của Ý – thực ra là món hủ tiếu chiên giòn cùng cách bày trí trên mặt làm liên tưởng đến món bánh Pizza mà thôi; nước uống sake, nước giải khát các loại; các mặt hàng thủ công mỹ nghệ truyền thống bày dọc hai lối đi dẫn vào nơi làm hủ tiếu. Có một khoảng sân rộng để phơi bánh hủ tiếu vừa tráng xong với nhiều màu sắc nhìn rất đẹp như màu hồng, màu trắng, màu xanh... Nơi đây còn lưu giữ lại cối xay bột bằng đá từ xưa mặc dù ngày nay đã được thay bằng máy. Tại nơi tráng bánh, có một lò hoạt

động, du khách có thể cùng tham gia vào công đoạn lấy bánh từ lò trải xếp lên rế phơi - mỗi rế dài tầm 2m, phơi được 4 bánh - với sự giúp đỡ của người thợ nơi đây. Hoặc có thể tham gia vào công đoạn cắt bánh đã phơi khô thành sợi hủ tiếu. Công đoạn nào cũng cần sự khéo léo và thuần thục. Nếu tráng bánh không đều, bánh sẽ bị chỗ dày, chỗ mỏng, nổi hột. Hấp bánh lâu, lấy ra chậm sẽ làm bánh dính hoặc rách. Phơi bánh lên rế không đều, bánh cũng sẽ bị dính, khi khô phải cắt bỏ. Thông thường với 1 người thợ tráng chuyên nghiệp, 3 bánh sẽ cắt ra được gần 1kg hủ tiếu sợi.

Lò hủ tiếu Chín Cửa chủ yếu là sản xuất để bán cho các thương lái nên khâu phục vụ du lịch có phần đơn giản. Nhưng đến đây du khách sẽ hiểu rõ hơn về không gian, mô hình sản xuất hủ tiếu thực tế. Một nửa diện tích đất của ông dùng để phơi bánh, nửa còn lại là nơi để nguyên liệu, lò tráng bánh, cắt bánh. Hộ có hai lò nhưng chỉ còn hoạt động một lò, khi nào có lượng hàng lớn mới dùng đến cả hai. Nếu trời nắng đẹp, chỉ cần phơi một nắng là đủ. Những hôm trời mưa, phải phơi



Ký họa đáng người tại lò hủ tiếu của Duy Khanh lớp Hội họa K.15

trong nhà bằng cách xếp các ré chồng lên nhau, đợi khi có nắng sẽ đem phơi, vắt và hơn, sản xuất cũng ít hơn. Với 3 đời truyền nghề, ông Chín Cửa là đời thứ hai, hiện ông cùng làm với anh em và các con. Ông cho hay, nghề này đặc biệt là khâu tráng bánh rất khó thuê thợ, vì phải làm lâu mới thuần thục mà cũng ít ai chịu gắn bó với nghề vì hầu như ngày nào cũng làm, từ sáng sớm đến chiều, không có ngày nghỉ. Gia đình ông chỉ nghỉ được đúng ngày mồng 1 âm lịch hàng năm, sang mồng 2 phải làm tiếp. Muốn đi du lịch cũng không đi được. Ông bảo, tuy không được đi đâu nhưng cũng có niềm an ủi là du khách bốn phương tìm đến, tham quan chụp hình, họ mang hình ảnh ông về nước họ xem như ông cũng có mặt khắp nơi. Tính ông vui vẻ, hoạt bát, nói chuyện có duyên, tạo không khí vui vẻ cho du khách khi đến thăm.

Hủ tiếu truyền thống trước kia chỉ có màu trắng đục, ngày nay, được các người thợ nơi đây sáng tạo thêm, dùng các màu tự nhiên từ củ dền cho ra bánh có màu hồng, quả gấc cho ra màu cam, bột nghệ cho ra màu vàng, lá dứa sẽ thành màu xanh và lá cẩm màu tím, tạo sự phong phú về màu và mùi vị của bánh hủ tiếu. Hủ tiếu ở đây không dùng chất bảo quản. Sau khi phơi khô, bánh được quét lên 1 lớp dầu và cắt sợi, đem đi phân phối ra thị trường, bánh mua về nếu dùng lâu chỉ cần bỏ vào ngăn mát của tủ lạnh có thể để được khoảng 3 tháng. Nếu đã đến đây mà không thưởng

thức món hủ tiếu thì xem như chưa trải nghiệm trọn vẹn, bởi mỗi vùng miền có đặc trưng riêng của nó. Hủ tiếu mua về chế biến cũng đã khác rồi. Đó là chưa nói đến không gian đậm chất miền Tây, xung quanh cây trái rợp bóng mát, gió thổi từ con rạch thoáng qua mát nhẹ rồi từ từ thưởng thức món ăn cùng những gương mặt người dân hiền hòa, giản dị, chân chất, trải nghiệm một lần thôi cũng khiến ta nhớ mãi.

Với những nét đặc trưng làng nghề truyền thống như vậy, nơi đây thường xuyên đón tiếp các du khách trong và ngoài nước cùng các đoàn học sinh, sinh viên các trường đến tham quan, tìm hiểu. Đặc biệt, đối với sinh viên mỹ thuật trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ thì đây là điểm quan, ký họa thực tế lý tưởng. Học viên có thể tự đi trong ngày để lấy tư liệu và cũng có thể quay trở lại bất cứ lúc nào. Chủ lò và người dân quanh khu vực rất thân thiện, nhiệt tình, tạo điều kiện để sinh viên mỹ thuật có thể trò chuyện, vẽ trực tiếp tại chỗ. Ngoài những hoạt động sản xuất, buôn bán, khung cảnh dọc hai bờ sông cũng rất đẹp để ký họa tranh phong cảnh, tạo cảm hứng, tư liệu, tiền đề cho những bức tranh bố cục lao động, sinh hoạt, phong cảnh của học viên sau này.

Tạm biệt làng nghề, du khách có thể mua hủ tiếu hoặc vài món đồ thủ công, mỹ nghệ về làm quà cho người thân, bạn bè, cùng những kỷ niệm, những tấm hình ghi lại những khoảnh khắc về cuộc sống lao động và con người Cần Thơ nơi đây./.

SÂN KHẤU HÓA HOẠT ĐỘNG ĐOÀN

Đoàn Trường CĐ. VHNT CT

Đối mới trong cách thi, sáng tạo trong cách chơi lồng ghép những thông điệp ý nghĩa lên sân khấu là cách làm mới giúp sinh viên hứng thú hơn với hoạt động Đoàn đang được Đoàn Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ áp dụng thành công.



Hình ảnh đoàn viên tham gia trong Sân khấu thể nghiệm của Chi đoàn

“Học mà chơi, chơi mà học” là câu nói của nhiều đoàn viên đang theo học tại Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ. Với thế mạnh là văn nghệ, Đoàn Trường đã mạnh dạn đưa văn hóa văn nghệ vào sinh hoạt Đoàn như một cơn mưa hè xua tan cái nóng của những ngày hạ oi bức.

Từng chủ đề tuyên truyền được đoàn viên thanh niên nhà trường hào hứng phát huy sức sáng tạo trong các tác phẩm sân khấu của mình. Thông qua câu chuyện sân khấu để phân tích, thuyết phục mặt phải, cái lợi phê phán mặt trái, cái hại của những vấn đề được nêu lên.

Thời gian qua, Đoàn Trường liên tục đưa các chủ đề nóng của xã hội vào các nội dung tuyên truyền như “thanh niên với hiện tượng vô cảm”, “thanh niên với mạng xã hội”, “thanh niên với bảo tồn nghệ thuật truyền thống”,... Từng nhóm sinh viên chuyên ngành sẽ xây dựng một “tác phẩm” ca, vũ, nhạc, kịch thể hiện xuyên suốt một

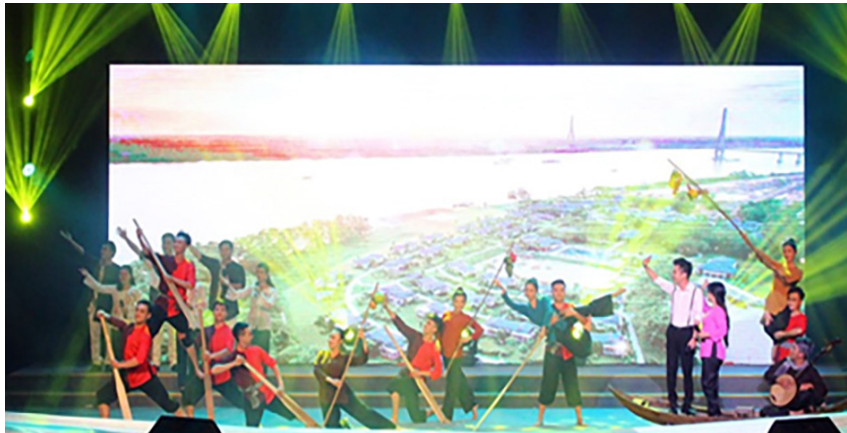
thông điệp mong muốn truyền tải đến người xem.

Khác với các hình thức tuyên truyền khác, sân khấu hóa thông tin tuyên truyền giúp người xem dễ cảm nhận, qua hình tượng nhân vật trên sân khấu, người xem có thể khắc sâu hơn nội dung được tuyên truyền. Các tác phẩm được các giảng viên chuyên môn trau chuốt kỹ cho sinh viên, từ đó nâng tầm chất lượng nghệ thuật cho nội dung tuyên truyền. Đây cũng là hình thức làm bài thi môn học “Thực hành biểu diễn” trong chương trình đào tạo của nhà trường.

Trung bình mỗi năm có khoảng 8 chương trình sân khấu hóa với khoảng 30 tác phẩm như vậy. Đối với đoàn viên, thanh niên Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ, đây là mô hình vừa học vừa chơi, gây hiệu ứng lan tỏa mạnh, thu hút đông đảo đoàn viên thanh niên tham gia góp phần nâng cao chất lượng của hoạt động Đoàn và phong trào thanh niên trong nhà trường./.

TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĂN HÓA NGHỆ THUẬT CẦN THƠ ĐẠT 3 GIẢI THƯỞNG TẠI AVET 2019

Đội văn nghệ Trường CĐ. VHNT CT



Tiết mục biểu diễn của học sinh trường CĐ VHNT CT tại Avet 2019

Đồng bằng sông Cửu Long được mệnh danh là vùng đất “Chín Rồng” có con nước lớn tràn bờ, nước ròng phơi bãi, có thuyền ghe ngày đêm xuôi ngược trên sông. Chợ nổi (chợ trên sông) cũng được hình thành từ đó và trở thành một nét đẹp văn hóa đặc trưng của Miền Tây.

Đi chợ nổi là phải đi thật sớm. Bởi khi mặt trời lên cao, nắng bắt đầu gắt, là chợ vẫn khách rồi. Còn gì thú thái và thoải mái hơn khi giữa sương giăng bảng lảng mặt sông và nắng hấy còn diu diu được dập dềnh trên chiếc xuồng con len lỏi giữa chợ họp trên sông đông vui, tấp nập, căng lồng ngực hít không khí trong lành của gió sông hoà lẫn hương ổi phảng phất trên những chiếc ghe thương hồ.

Thiên nhiên sông nước và nét đẹp “chợ nổi” đã đi vào câu hò, lời thơ của nhiều thi sĩ:

“Miền Tây ơi, vùng đất bao la ruộng vườn xanh biếc.

Nơi đã cho con một tình yêu tha thiết qua những câu hò!”

Đến với Hội diễn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp toàn quốc (AVET) năm 2019, Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ đã đem phong vị “chợ nổi” giới thiệu đến bạn

bè cả nước qua từng câu ca trong giai điệu “Giọng hò Phương Nam”.

Khung cảnh chiếc xuồng ba lá đưa người viễn khách dập dìu trên mặt nước, thưởng thức nhiều loại ẩm thực, trái cây trên sông xen giữa những chiếc ghe “bẹo”; vang vọng đầu xa tiếng đờn Kim trên các mũi ghe của ông Tư lưu luyến người đi, khiến ai cũng muốn một lần đến với chợ nổi Miền Tây.

AVET 2019 do Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội tổ chức quy tụ 30 Đoàn dự thi với gần 1000 học sinh, sinh viên tranh tài ở 150 tiết mục Hệ A khối các trường không chuyên và Hệ B khối các trường đào tạo văn hoá nghệ thuật. Tại đêm trao giải (05/10), Ban Tổ chức đã trao 18 Giải Nhất, 27 Giải Nhì và 36 Giải Ba cho các cá nhân và 01 Giải Nhất, 02 Giải Nhì và 05 Giải Ba cho các tập thể.

Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ dự thi với 4 tiết mục theo chủ đề “Xuôi dòng Phương Nam”, kết quả 3 tiết mục đạt các Giải Nhất, Giải Nhì, Giải Ba. AVET 2019 là dịp rèn luyện chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh sinh viên, đồng thời tạo cơ hội giao lưu, trao đổi kinh nghiệm giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp./.

TIỂU PHẨM:

NGƯỜI MẶC ÁO TRẮNG

Tác giả: Trần Bảng

Chuyện xảy ra ở trước khoa cấp cứu.

(Mở đầu là tiếng còi cấp cứu và một bệnh nhân được đưa vào khoa cấp cứu, các y tá cùng bác sĩ khẩn trương tới lui cấp cứu cho bệnh nhân)

Y TÁ : Chúng tôi đang cấp cứu cho bệnh nhân, xin gia đình vui lòng chờ bên ngoài!

CHỊ 3: Trời ơi, con ơi là con, chạy xe kiểu gì mà té dữ vậy hồng biết, kì này chết rồi... chết chắc rồi...

CHỊ 4: Chị bình tĩnh đi... thằng Hải không sao đâu, nó sợ máu mà, chắc thấy máu chảy nên nó xỉu vậy thôi, chứ em thấy vết thương đó cũng không nghiêm trọng đâu.

CHỊ 3: Không phải, chị nói chết ở đây là bác sĩ trị không tận tâm kia.

CHỊ 4: Tưởng chuyện gì chứ chuyện đó chị yên tâm, bác sĩ, y tá ở bệnh viện này tận tâm lắm, chính em đợt rồi trị bệnh ở đây cũng thấy vậy.

CHỊ 4: Chị cũng nghe nói vậy nhưng lần này thì khác, thằng Hải chết chắc rồi... Không được, chị phải chuyển viện cho nó liền.

CHỊ 4: Chị khùng hả, bệnh viện này gần không cấp cứu cho kịp ở đó chuyển đi xa, ở đây có cái gì mà chết, và lại bác sĩ người ta đang cấp cứu cho nó nữa.

CHỊ 3: Em không biết đâu, ở đây chị gặp kẻ thù.

CHỊ 4: Cái gì, chị gặp kẻ thù hả.

CHỊ 3: Nói đúng hơn là người ta thù chị chứ chị không có thù người ta.

CHỊ 4: Người đó là ai vậy?

CHỊ 3: Thì cái ông bác sĩ đang cấp cứu cho thằng Hải đó.

CHỊ 4: Trời đất, ủa, mà chị tối ngày buôn bán thì làm sao có thù với ông?

CHỊ 3: Chuyện vậy nè, hôm qua ông ghé mua trái dưa hấu với một lốc sữa, ai dè trái dưa bị thối, sữa bị hết hạn sử dụng nên ông đem lại đổi.

CHỊ 4: Rồi chị có cho ông đổi không?

CHỊ 3: Chẳng những không cho mà còn chửi ông một trận nữa.

CHỊ 4: Trời đất, chị bậy quá rồi. Sao chị biết đồ hư rồi mà còn bán..

CHỊ 3: Không bán đặng lỗ hả, ai biểu ông mua đồ không chịu coi cho kĩ.

CHỊ 4: Chị nói vậy sao được, khách hàng người ta tin tưởng nên mới mua đồ của chị, vậy mà chị lại... rồi ông có nói gì không?

CHỊ 3: Ông nói, mong chị đừng bán sữa đó cho người khác lỡ người ta không để ý uống vào sẽ ảnh hưởng sức khỏe.

CHỊ 4: Ông còn nói gì nữa không? (chị 3 lắc đầu) May cho chị đó chứ gặp ai hung dữ là họ liệng trái dưa vô mặt chị rồi, buôn bán đối trá.

CHỊ 3: Mua gian bán lận mà, thật thà quá làm sao khá được, cũng nhìn mặt rồi mới dám bán chứ...!

CHỊ 4: Nghiệp chị gây ra thì bây giờ tự lo liệu đi, em đi mua ít đồ cần thiết cho thằng Hải.

CHỊ 3: Nè... Tư... con nhỏ này, em út mà không gỡ rối tiếp mình nữa,... bây giờ làm sao đây ta... thế nào ông cũng giày vò con mình hà...đúng rồi, đồng tiền đi trước đồng tiền khôn... đưa như vậy thì trơ trên quá, kiếm miếng giấy gói lại mới được

(Bác Hai bước vào ngồi xuống ghế nghỉ mệt)

Y TÁ: Cho hỏi ai là người nhà của anh Trần Văn Hải... ai là người nhà của anh Trần Văn Hải... lạ thật, mới đây mà...

BÁC 2: Tôi thấy có cô nào mới đi qua bên đó, chắc là người nhà của anh này đó!

Y TÁ: Dạ cảm ơn dì, ủa dì được xuất viện lúc sáng rồi sao bây giờ dì còn ở đây?

BÁC 2: Tại... tôi mệt quá nên ngồi nghỉ tới chiều mát rồi mới về!

CHỊ 3: Có cái này thì chuyện gì cũng xong.

Y TÁ: Xin lỗi, thím có phải là người nhà của anh Trần Văn Hải không?

CHỊ 3: Dạ đúng, con tôi sao rồi cô?

Y TÁ: Dạ, bác sĩ đã khâu xong vết thương ở đùi cho anh ta rồi, vì vết thương khá sâu và đứt tĩnh mạch nên anh ta mất máu nhiều cần phải truyền máu mới khỏe được. Vì con dì thuộc nhóm máu O mà bệnh viện lại hết nhóm máu này nên bây giờ người thân nào cho máu thì đi theo con lấy máu để xét nghiệm.

CHỊ 3: Chết rồi, ba nó đang đi làm xa không về kịp, làm sao bây giờ hả cô?

Y TÁ: Thím cứ bình tĩnh, tình hình anh ấy cũng không nguy kịch lắm đâu. Để con hỏi xem các bệnh viện khác còn nhóm máu đó không?

CHỊ 3: Dạ cảm ơn cô, cô làm ơn giúp tôi, dạ đây có chút ít mong cô nói với bác sĩ tận tâm giùm...!

Y TÁ: Thím hãy cất lại đi đừng làm vậy, ở đây tui cháu chữa trị cho bệnh nhân là bằng cái tình, cái tâm của nghề chứ không phải vì vật chất.

CHỊ 3: Tôi biết là vậy, nhưng đây là tấm lòng mong cô nhận cho tôi vui.

Y TÁ: Con cảm ơn tấm lòng của thím nhưng xin thím đừng làm vậy! (đi vào)

CHỊ 3: Có thật là chê tiền không hay tại có người ở đây rồi ngại...

BÁC 2: Cô đừng nói vậy tội chết, tôi thấy tất cả bác sĩ, y tá ở đây ai cũng chăm sóc tận tình cho người bệnh hết, nói năng thì tử tế, hòa nhã, cử chỉ thì ân cần, biết bao nhiêu người bồi dưỡng tiền mà họ có chịu lấy đâu.

CHỊ 3: Chẳng lẽ họ lấy rồi họ nói cho bà biết sao?

CHỊ 4: (Tay xách bình nước và một số vật dụng cần thiết cho người bệnh) Thằng Hải sao

rồi, có tin tức gì chưa? (Bác sĩ bước ra từ phòng cấp cứu)

CHỊ 3: Dạ, Bác sĩ, con tôi sao rồi bác sĩ?

BÁC SĨ: Dạ, hiện giờ tình trạng của cậu ấy đã tạm ổn, nhưng vẫn còn yếu vì thiếu máu, chỉ chờ gia đình có người cho máu thì sẽ mau chóng khỏe lại. Bây giờ gia đình có thể vào thăm được rồi nhưng đừng làm ồn.

CHỊ 3: Dạ, cảm ơn bác sĩ (chị 3 và chị tư đi vào)

BÁC 2: Dạ, chào bác sĩ, bác sĩ vẫn khỏe chứ?

BÁC SĨ: Dạ, cháu vẫn khỏe, sao bác chưa về?

BÁC 2: Hồng biết sao mới hồi sáng giờ không gặp bác sĩ với mấy cô y tá mà tôi thấy nhớ quá chùng nên tới chào bác sĩ một lần nữa rồi tui về, thôi Bác sĩ ở lại giữ gìn sức khỏe tui về nhe!

BÁC SĨ: Dạ bác về mạnh giỏi và cũng gắng giữ gìn sức khỏe!

Y TÁ: Bác sĩ Quang ơi!

BÁC SĨ: Có gì không cô Hạnh!

Y TÁ: Trường hợp của bệnh nhân Trần Văn Hải có nhóm máu O, cha thì ở xa chưa về kịp, còn kho máu của các bệnh viện gần đây cũng hết nhóm máu này, bây giờ mình tính sao hả bác sĩ?

BÁC SĨ: Nếu khi cấp bách cần thiết thì cứ lấy máu của tôi vậy!

CHỊ 4: (Chạy ra hốt hoảng) Chết rồi bác sĩ ơi, làm ơn cứu cháu tôi giùm, tự nhiên mặt nó tái nhợt rồi xỉu nữa rồi, bác sĩ cứu nó nhanh giùm bác sĩ ơi!

BÁC SĨ: Cô Hạnh, chuẩn bị truyền máu (tất cả đi vào phòng cấp cứu)

Nhạc lên, đèn tắt

(Chị 4 ngồi ăn bánh bao trước phòng cấp cứu thấy Bác 2 bước vào về mệt mỏi ngồi xuống ghế gần đó liền lấy làm lạ hỏi)

CHỊ 4: Ủa, dì nuôi bệnh ai mà hồi chiều đến giờ con thấy dì tới lui hoài vậy?

BÁC 2: Có nuôi ai đâu, tui là bệnh nhân mới được xuất viện lúc sáng.

CHỊ 4: Được xuất viện rồi sao đi không về mà còn ở đây tới giờ này.

BÁC 2: Tại... tui tính ở lại đợi trời mát rồi về!

CHỊ 4: Bây giờ chiều lắm rồi sau đi chưa về!

BÁC 2: Bây giờ thì trễ quá rồi, sợ về tối quá không thấy đường.

CHỊ 4: À quên, con mời đi ăn một miếng cho vui.

BÁC 2: Dạ thôi, cảm ơn cô, tui ăn rồi.

CHỊ 4: Thì đi ăn lấy thảo với con một cái cho vui, không thôi con buồn đó.

BÁC 2: Cô nói vậy thì để tui ăn một cái cho cô vui, chứ tui mới ăn rồi.

CHỊ 4: Nhà của dì ở đâu lận?

BÁC 2: Nhà của tui ở Cầu Móng đi vô khoảng 18 cây rồi đi đò qua sông, lội bộ thêm 6 cây nữa là tới.

CHỊ 4: Xa dữ vậy, con cháu đi đâu sao không lên đưa dì về.

BÁC 2: Tui chỉ có một mình hà, còn cô ở đâu?

CHỊ 4: Dạ con ở gần đây có vài trăm thước hà.

BÁC 2: Vậy hả, tiện lợi quá chừng rồi, cô ơi tui nhờ cô giúp cái này cô đừng cười tui nhe!

CHỊ 4: Con giúp đi được cái gì thì giúp chứ cười cái gì.

BÁC 2: Tui tính tìm việc làm, cô biết ở đây có chỗ nào cần người rửa chén hay giúp việc nhà gì không cô giới thiệu giùm tui đi, nếu được làm luôn thì tốt còn không thì làm vài ngày cũng được.

CHỊ 4: Tưởng chuyện gì khó, bây giờ đi đi ra cổng bệnh viện nhìn qua bên kia đường có con hẻm vô chợ, đi đi vô hẻm đó khoảng 200 thước nhìn bên tay trái có quán cơm “Út Nhỏ” chỗ đó đang để bảng cần người làm đó, đi vô đó xin người ta.

BÁC 2: Vậy hả cô, để tui đi liền, cảm ơn cô

nhiều nhe! (Bác 2 đi, chị 3 bước ra từ phòng cấp cứu)

CHỊ 4: Thằng Hải sao rồi chị?

CHỊ 3: Ổn rồi, ăn tô cháo xong nó ngủ rồi

CHỊ 4: Ăn được là tốt lắm nay mai nó sẽ khỏe thôi.

CHỊ 3: Không ngờ cậu bác sĩ đó không chấp nhất chuyện cũ trái lại còn tận tình cứu chữa chu đáo như vậy, đã vậy còn truyền máu cho nó nữa. Nhớ lại lúc chiều nghĩ xấu về cậu ta chị thấy hổ thẹn quá. Cuối cùng thì thằng Hải cũng được bình yên, thiệt là cảm ơn trời phật!

CHỊ 4: Chị nên cảm ơn bác sĩ thì thiệt thực hơn!

CHỊ 3: Chị đã xin lỗi cậu ta chuyện hôm trước và gởi chút ít bồi dưỡng để cảm ơn nhưng cậu ta nhất quyết không nhận, chị cũng chẳng biết làm sao?

CHỊ 4: Chị nên bỏ cái ý nghĩ dùng tiền để trao đổi mọi thứ đi, vì trên đời này còn những thứ quý hơn tiền rất nhiều!

CHỊ 3: Chị cũng thấy mình sai rồi nhưng không biết chuộc lỗi với cậu ta bằng cách nào đây.

CHỊ 4: Cách nào thì chị tự động não đi, chứ để mấy đồng tiền cứ leng keng trong đầu hoài chị sẽ trở thành người vô cảm đó. Để em vào xem chừng thằng Hải một chút!

CHỊ 3: (Lẩm bẩm) Em út gì tối ngày cứ la mình không, làm như nó chị mình không bằng... bây giờ mình tìm cách gì đây ta...a... có rồi... (chị 3 đi ra, Bác 2 bước vào ngồi xuống ghế về buồn buồn, vừa lúc đó bác sĩ bước ra)

BÁC SĨ: Ủa, sao bác chưa về?

BÁC 2: Dạ... tui đi ra định về mấy lần rồi đó chứ,.. mà... không hiểu sao tui trở lại đây nữa.

BÁC SĨ: Bác không tranh thủ về, để trời tối thì bất tiện lắm!

BÁC 2: Tui nói cái này bác sĩ đừng cười tui nhe, hông biết sao mà tui mẩn bác sĩ với mấy cô y tá ở đây quá hà, hàng ngày được gặp và nói chuyện với bác sĩ cùng mấy cô y tá tui thấy ấm

cúng lăm, mai mốt về nhà lủi thủi một mình chắc tui buồn lăm, nói gở, chứ tui muốn mình bệnh hoài.

BÁC SĨ: Bác đừng nói vậy, chăm sóc người bệnh là trách nhiệm của tui cháu, Bác thương mến thì tui cháu rất cảm kích. Nhưng nếu vậy mà Bác muốn bệnh hoài là tui con mang tội đó... ở đây có chút đỉnh con biểu bác để đón xe và ăn uống dọc đường.

BÁC 2: Không, tui có tiền mà, cậu cất đi...

BÁC SĨ: Bác đừng giấu con nữa... nếu xem con là con cháu thì bác hãy nhận đi.

BÁC 2: Bác sĩ... Bác sĩ tốt quá hà... ai được làm mẹ của bác sĩ chắc có phước lăm!

BÁC SĨ: Thôi, ác tranh thủ đón xe về cho kịp.

BÁC 2: Vậy bác sĩ ở lại mạnh giỏi... tui về nhe bác sĩ... (dạ!)... Bác sĩ ơi... tui nói cái này bác sĩ đừng nghĩ tui trèo cao nhe... nếu... tui có người con như bác sĩ... tui chết cũng mãn nguyện nữa. (Bác 2 đi về trong tiếng nhạc)

Y TÁ: Ủa, giao ca tự nãy giờ rồi mà bác sĩ chưa về nghỉ nữa hả?

BÁC SĨ: Hết ca trực rồi, cứ gọi anh em cho thân mật.

Y TÁ: Sao mắt anh đỏ hoe vậy, có chuyện buồn sao?

BÁC SĨ: Đâu có, tại anh mới tiến một bệnh nhân xuất viện nên buồn một chút thôi.

Y TÁ: Anh lạ chưa, bệnh nhân hết bệnh ra về mình phải mừng cho họ chứ có đâu lại buồn.

BÁC SĨ: Nhìn hoàn cảnh dì ấy đơn chiếc lúc tuổi già mà mình không giúp gì được nên thấy buồn vậy thôi.

Y TÁ: Anh không nên quá đa cảm, trên đời này còn rất nhiều người có hoàn cảnh đáng thương khác anh có giúp hết được không? Việc này cần phải có nhiều người cùng chung tay mới được.

BÁC SĨ: Anh cũng biết vậy nhưng mình cố được tới đâu thì hay tới đó.

Y TÁ: Em chỉ sợ anh đa sầu quá sẽ ảnh

hưởng đến sức khỏe. Ngày trước khi mới ra trường em cũng vậy, thấy bệnh nhân nào bệnh ngặt nghèo em cũng buồn theo họ, bệnh nhân chết, người nhà khóc em cũng khóc theo, có những đêm về ngủ không được, nhiều lúc chịu đựng không nổi cảnh sinh ly tử biệt đó em muốn bỏ nghề cho xong. Nhưng khi bình tâm lại em nhận ra một điều là mình phải biết kìm nén cảm xúc lại vì trước mặt mình còn rất nhiều bệnh nhân khác đang cần mình chăm sóc để vượt qua hiểm cảnh.

BÁC SĨ: Không ngờ em là nữ mà suy nghĩ thấu đáo như vậy.

CHỊ 3: Dạ, chào bác sĩ!

BÁC SĨ: Có việc gì không thím!

CHỊ 3: Dạ một lần nữa tôi xin lỗi bác sĩ vì chuyện bữa trước, Tôi biết bác sĩ sẽ không nhận bất cứ thứ gì đâu, nhưng xin Bác sĩ rộng lượng cho tôi được chuộc lại cái lỗi của mình để tôi đỡ phải áy náy. Dạ đây là lốc sữa còn hạn sử dụng xin bác sĩ về uống cho lợi sức và đây là trái dưa hấu tôi đã lựa rất kĩ rồi, bảo đảm bên trong trái dưa đỏ thắm như tấm lòng của bác sĩ đối với bệnh nhân vậy.

CHỊ 4: Chị tôi đã nói như vậy rồi xin bác sĩ nhận cho để chỉ bớt áy náy.

BÁC SĨ: Nếu hai thím đã nói vậy thì con xin nhận tấm lòng của hai thím!

BÁC 2: Còn tui nữa bác sĩ...

BÁC SĨ: Sao Bác không về mà còn ở đây?

BÁC 2: Tại nhớ bác sĩ nên vô thăm chút nữa rồi tui về, bác sĩ... ở đây có cái bánh nhỏ, nhưng cái lòng tui lớn lăm... Bác sĩ nhận cho tui vui nhe bác sĩ.

BÁC SĨ: (Cầm chiếc bánh xúc động) Các bạn đồng nghiệp ơi, thành quả mà chúng ta gặt được là đây nè, mọi người đã tin yêu quý mến chúng ta như vậy, chúng ta đừng bao giờ phụ lại lòng tin của họ nhe, các bạn hãy hứa đi, hứa rằng luôn giữ cái tâm trong sáng để thực hiện đúng lời thề

"Lương y như từ mẫu"... (học kết) ./.

LỜI RU PHÍA BIỂN

Tác giả: ChiềU Lê

Hò:

Hò ơi... sông dài cá lội biệt tăm
Người đi xa khuất chỗ nằm còn đây

Lý Mỹ Trà

Gió nồm nao, sóng xô xao, nắng mai
vẫy chào

Người lao đao, thuyền chênh chao...
nương nấu bến quê

Con nhớ về nơi tiếng ru hời rơi vào đêm
trắng

Vắng... vắng xa từ ấy, bến xưa còn đấy,
gác đôi mái chèo, ánh trăng còn treo...

Vọng cổ:

1. Ai thức cùng sông mới hiểu nỗi long
đong của những kiếp người xuôi dòng theo
con nước, đất mở vòng tay đón người xuôi
ngược cho tiếng sóng hòa theo mà mượt
tiếng ru... hời.

Thương lắm ngoại ơi... mảnh đất Cà
Mau vời vợi cuối chân trời. Con rạch Cái
Đôi trôi về phía biển, nhớ Đầm Thị Tường
ẩn hiện giữa mù sương. Nơi chớp bể mưa
nguồn mơ một chỗ nấu nường, kiếp tha
hương đã tìm được bến đời. Mưa nắng
trắng trời hũ gạo đầy vơi, tiếng ngoại ru hời
vẫn dặt dìu nơi đất biển.

Hát dặm

Ấu ơ... chiều chiều quạ nói với diều

Bên ghe hàng đày có nhiều cá tôm...

2. Con chim câu quác gọi ai mà nức nở,
sau đêm bão tràn qua vợ phải xa chồng.
Ghe lưới chìm trôi... ông giữ nợ tang bồng.
Ngoại cất khăn hồng quấn vành tang trắng,
lái xa thuyền... thuyền chở nặng niềm đau.
Tiếng nấc nghẹn ngào chắc vọng đến trời
cao, nên mang mẹ đặt vào vòng tay ngoại.
Đứa trẻ không tên ai bỏ rơi ngoài bãi, hủ hỉ
bên người cho ấm mãi lời ru.

Lối (vào Phụng hoàng)

Mặc kệ tiếng đời, mặc kệ rủi may
Ngoại vẫn vững tay chèo qua dòng chảy
Ghe lưới nhỏ chở một đời khắc khoải
Nhưng tấm lòng của ngoại mãi bao...

Phụng Hoàng (4 câu)

... dung

Gói niềm đau vào trong giấc ngủ

Quạ dốc lòng nuôi con tu hú

Không máu mủ ruột rà mà cao cả một
vòng tay

Thị Tường chiều nay

Con hát cùng ai câu phụng hoàng buồn

Ơi chuyến đò ngang chở tràn nỗi nhớ

Ngoại đã về trời hay vẫn ở đâu đây...

Vọng cổ

5. Trên bến sông xưa mưa buồn rừng
rúc sóng gọi tiếng ấu ơ từ ký ức vang... về.

Đất mặn đầm hoang gian khó trăm bề.
Vẫn còn đây nơi đầu sông bãi gió, một bóng
ghe buồn bên vò võ một vắng trăng. Vẫn
còn đây hình ảnh mẹ tung tăng, dấu chân
nhỏ hằn lên đuôi mắt ngoại. Biển lớn ngoài
kia hát ca mê mải, hay biển nhớ lời ru còn
vọng lại bên đời.

6. Đầm Thị Tường con sóng vẫn ru êm,
tim se sắt con tìm hình bóng ngoại. Chim
câu quác nhớ lời ru khắc khoải, nó gọi con
về khi mỗi bước tha hương. Dù thăng trầm
trên lối gió đường sương, vẫn còn đó tình
thương nơi đất biển. Con sẽ ra khơi để
ngoại cười mãn nguyện, khi cá đầy khoang
mỗi chuyến ghe về.

Mấy đời bám biển long đong

Nay vui bến cá, thong dong nụ cười

Lời ru bồi hồi lòng người

Ngoại ru cho cả biển trời quê hương./.



Ơn Mẹ

Andantino - Expressivo

Nhạc và lời: Thượng Đình

mp Ngày xưa khi con thơ bé con được chở che bên
vòng tay mẹ *p* mẹ bế con vào lòng từng vòng tay yêu
thương ấm êm nuôi con ngày đêm *mf* thời
gian mang theo nỗi nhớ ơn "người" tháng năm nuôi con khó nhọc
mp mẹ vẫn luôn tươi cười niềm vui sao được thấy con khôn
lớn theo thời gian *f* Nhớ lắm câu hát ngân
nga *mp* tiếng ru âu ơ trong đêm dài *f* và nhớ dáng mẹ gầy
hao tần tảo nuôi con quên bao khó khăn ngày tháng *mf* Rồi mai
đây lớn khôn niềm hạnh phúc được thấy mẹ vui cười
mp và con luôn khắc ghi tình mẹ mãi muôn đời *Rall.*